

sông Trần gian vốn ngắn ngủi, bớt đi những chuyện lỗi lầm. Nếu vẫn dùng năm giác quan thông thường và kiến thức cơ bản hữu hạn để xem xét và đánh giá cái vô hạn của thế gian thì chỉ nhận thức được Cõi Trần là thật và duy nhất, các Cõi khác là không có. Mà Vũ Trụ bao la, biết bao điều kỳ diệu đang ngày ngày hiện hữu.

NNC Đồng Thị Bích Hương
Trưởng tiêu ban Từ vi
& Dự báo

KỸ THUẬT HIỆN ĐẠI PHÁT TRIỂN LÝ GIẢI ĐƯỢC NHIỀU ĐIỀU TRƯỚC KIA LÀ HUYỀN BÍ

B.S. Dư Quang Châu

Ngày nay kỹ thuật hiện đại phát triển rất nhanh, nhiều loại thiết bị tiên tiến ra đời... lý giải được nhiều hiện tượng mà trước kia cho là huyền bí.

Dưới đây xin nêu một loại thiết bị, chúng ta cùng nghiên cứu.

Thiết bị hiện ảnh cộng hưởng trường RFI

Thiết bị hiện ảnh trường cộng hưởng (RFI) là một kiểu mở rộng của thiết bị ảnh hưởng cộng hưởng từ (MRI). Công nghệ mới này cho ta thông tin khoa học chi tiết và những diễn giải khách quan đối với tất cả các dạng hào quang và các trường năng lượng sinh học, xác định kiểu dáng và chức năng của tất cả các năng lượng sinh học có trong các khu vực cụ thể của não người.

1. Mở đầu

Đặc biệt RFI còn cho ta một bức tranh đầy đủ về tâm lý có thể khám phá đầy đủ vai trò tâm lý của người bệnh trong tình trạng sức khỏe của họ. Mặc dù RFI không sử dụng để chẩn đoán y khoa cho một số bệnh đặc biệt, nó cho ta những thông tin toàn diện về tình trạng sức khỏe

của người bệnh và cung cấp những thông tin chi tiết để các bác sĩ có thể sử dụng như là yếu tố bổ sung cho các quyết định chuyên môn.

Có lẽ điều thú vị nhất là RFI là công nghệ hiện ảnh hào quang đầu tiên có thể tạo ra biểu đồ năng lượng sinh học đầy đủ mà của các vật thể cây cối, động vật và thậm chí cả năng lượng sinh học bao quanh hoặc sóng não trong không khí, bởi vậy ứng dụng của nó không hạn chế.

Hệ thống RFI xác định chính xác và diễn giải được 15 màu của năng lượng sinh học, hiện được tất cả 15 màu có thể phân biệt được của quang phổ, cho phép nó sử dụng tối đa để có được hình ảnh và sự diễn giải chính xác và chi tiết.

2. RFI là gì?

Bản thân RFI không chỉ thuần túy là một thiết bị hoặc sản phẩm. Nó còn là một phương pháp hoặc quá trình đòi hỏi những tư liệu có bản quyền và khởi động bởi một hệ thống tính toán và công thức phức tạp. Nói một cách khác RFI thực sự là một sở hữu trí tuệ, hòa nhập vào hệ thống máy tính để thực hiện một quá trình kỹ thuật nhằm đưa ra những diễn giải và hình ảnh màu. Nguyên tắc khoa học của quá trình và công cụ sử dụng hệ thống hình ảnh này không thể có được ở bất kỳ đâu ngoài việc mua giấy phép sử dụng RFI với tư cách là một người nghiên cứu khoa học của sản phẩm này. Khi bạn mua RFI, thực sự bạn đã mua giấy phép này cũng như những thiết bị số, trường

điện và các phần mềm máy tính cần thiết để đảm bảo rằng bạn sẽ có một kết quả nghiên cứu và thử nghiệm tốt nhất với công nghệ tiên tiến này.

Bởi vì RFI thực sự là một quá trình, được thực hiện với thiết bị số và phần mềm vi tính có liên quan đến sở hữu trí tuệ nhạy cảm, những thông tin kỹ thuật sâu hơn về RFI, ngoài tài liệu này chỉ có thể có được khi bạn mua giấy phép với tư cách là một người nghiên cứu khoa học của sản phẩm này.

3. Những ai được hưởng lợi từ RFI?

Những nhà chuyên môn về chăm sóc sức khỏe: RFI đem lại nhiều lợi ích hơn cho các bác sĩ và các nhà trị liệu, RFI sẽ giúp bạn thu hút thêm nhiều khách hàng bằng cách tạo cho bạn hình ảnh chuyên nghiệp và cơ sở khoa học để mở rộng thực hành của bạn. Bạn có thể sử dụng RFI để tạo ra các hình ảnh “trước và sau” để trình bày và chứng minh tính hiệu quả các liệu pháp chữa bệnh của bạn. RFI cũng có thể được sử dụng để phân tích mẫu máu di truyền sinh học. Hình ảnh và sự diễn giải về não kết hợp với những kiến thức y học của bạn sẽ cho bạn một kho thông tin bổ ích về cơ chế của một căn bệnh phức tạp hoặc khó chẩn đoán cũng như các yếu tố về thần kinh và thậm chí cả các yếu tố bên ngoài của căn bệnh.

Những người làm điều trị bằng phương pháp phân hõ sinh học:

RFI có thể phân tích chính xác các thay đổi trường sinh học, phát hiện các thay đổi trong tâm lý và sức khỏe con người. Trong khi chỉ đo ở vùng trán, bởi vì khách hàng phải trải qua một vài giai đoạn của tình trạng não trong thời gian nghỉ ngơi hoặc tập trung, RFI xác định trạng thái năng lượng sinh học chính xác cho phép khám phá tình trạng của não tại thời điểm đó. Thay vì chỉ ra những chỉ số trực tiếp như huyết áp, sức đề kháng của da, RFI thâm nhập trực tiếp vào các phần bên trong của bản thân não để có những thông tin phản hồi cuối cùng.

Những nhà sưu tập đồ cổ và các nhà khảo cổ học

RFI nhạy cảm và đủ chính xác để đọc các dấu vết về năng lượng bắt nguồn từ vật chất để thực hiện phép đo tâm lý bằng điện. Điều đó cho phép bạn thực hiện được phân tích gián tiếp về tâm lý các nguồn năng lượng của người sở hữu hoặc sử dụng của một đối tượng. Trong khảo cổ học tính chất linh hoạt này cho phép chúng ta hiểu tốt hơn những niềm tin hoặc cảm xúc của các nền văn minh cổ qua việc lập bản đồ trường điện của các đồ tạo tác, hoặc Scan các tàn tích khảo cổ và các hiện trường đã được giữ gìn.

Những nhà thực hành phong thủy

RFI cho phép bạn xác định nhận dạng, kiểu và chức năng của các năng lượng sinh học mà bạn phát hiện được ở khắp mọi nơi - trong không khí, vũ trụ, gần hoặc trên đồ

gỗ, trong các phòng khác nhau v.v... Bạn có thể sử dụng nó để nhìn một năng lượng sinh học phát sinh bởi các cách khác nhau mà bạn sắp xếp đồ gỗ ở từng căn phòng trong căn nhà của bạn và ảnh hưởng năng lượng của các đồ vật hoặc trang trí mà bạn sắp xếp cho từng phần của căn phòng.

Các nhà thực vật học:

RFI đã được sử dụng thành công hiện ảnh hưởng quang và phân tích các loại dược thảo, cây, hoa. Bạn có thể sử dụng nó để khảo sát thiên nhiên hoặc chăm sóc khu vườn của bạn.

Những người yêu thích vật nuôi và các nhà thú y :

RFI có thể sử dụng thăm dò nhận thức của con vật hoặc hiểu tốt hơn cảm xúc, ý nghĩ, các nhu cầu tinh thần và những khả năng chưa được khám phá những con vật yêu quý của bạn.

Những người say mê khoa học và tự phát triển bản thân

Đạt sự hiểu biết tốt hơn về bản thân, và bạn giao tiếp như thế nào đối với môi trường xung quanh bạn, RFI giúp con người phát triển khả năng tâm linh, kiểm soát cảm xúc và sức khỏe của chính họ. Bạn có thể thăm dò những nguồn năng lượng siêu hình học được cho các cấu trúc hình học như Kim tự tháp, hoặc các đồ gỗ trong căn nhà của bạn. RFI thậm chí còn phát hiện được những năng lượng tâm linh trong căn phòng hoặc trong các khu vực địa lý.

Các chuyên gia thực thi pháp luật và an ninh:

RFI là công cụ rất hữu ích để đánh giá về tâm lý của nhân viên. Thay vì phải trả chi phí cao cho việc thuê các nhà tâm lý tiến hành các cuộc phỏng vấn không mấy tiện lợi, bạn có thể tránh sự khó chịu của sự đánh giá tâm lý bằng cách sử dụng RFI. Những báo cáo chi tiết được tạo ra tự động bởi RFI sẽ cho bạn thêm những chi tiết giúp tập trung vào khía cạnh bổ xung về đạo đức và đào tạo để nhân viên của bạn duy trì được năng suất làm việc và cảm xúc tốt hơn. Một ứng dụng nữa của RFI là có rất nhiều sở cảnh sát và văn phòng thám tử sử dụng những ông bà đồng đã được tập luyện để lần tìm dấu vết. RFI là một công cụ tin cậy hơn về mặt khoa học để đánh giá các manh mối về vật chất, lật tẩy những chủ định, tâm lý và sức khỏe của kẻ tình nghi - những người đã đụng chạm vào những đồ vật nhất định hoặc để lại dấu chân mà bạn có thể đo được để cho bạn những thông tin nghề nghiệp bổ xung giúp bạn hoạch định những bước tiếp theo.

4. Thiết bị RFI trọn gói của bạn bao gồm:

a. Quyền hướng dẫn kỹ thuật chung gồm 170 trang về kỹ thuật hiện ảnh trường cộng hưởng: đây là sổ tay hướng dẫn của kỹ thuật viên cho các ứng dụng khoa học và lâm sàng bao gồm các hướng dẫn chi tiết về cách sử dụng hệ thống hình ảnh trường cộng hưởng để cho ra các diễn giải về hình ảnh đầy màu sắc của hào quang và não người. Hướng dẫn kỹ thuật này sẽ dạy bạn tất cả mọi điều

bạn cần biết về cơ cấu năng lượng sinh học của hào quang bao gồm các chứng minh khoa học và hào quang, và chứng minh khoa học về hiệu quả và giá trị pháp lý của RFI. Thậm chí một người mới khởi đầu cũng có thể trở thành chuyên viên trong khoa học hào quang. Hướng dẫn kỹ thuật cũng bao gồm một phần riêng về giải thích hào quang đối với thực vật.

b. Một máy đếm tần số được sản xuất bởi một hãng độc lập chuyên về thiết bị khoa học tiêu chuẩn. Chúng tôi thử và chọn những chi thiết bị khác nhau từ các nhà sản xuất khác nhau và chọn một loại tốt nhất thích hợp với quá trình của RFI để cho kết quả tốt nhất với sự nhanh nhạy tối đa và sự dụng dễ nhất. Ngoài ra chúng tôi cũng cung cấp cho bạn một anten đã được chỉnh để chuyên sử dụng với RFI.

C. Phần mềm máy tính độc quyền được đặt thực hiện trên CD - ROM bao gồm:

- Hình ảnh hào quang toàn bộ cơ thể người được in ra những hình ảnh màu và sự giải thích tỉ mỉ về hình ảnh tâm lý, sức khỏe và sóng não của khách hàng.

5. Xem xét mẫu báo cáo diễn giải RFI:

a. Việc lập bản đồ y học não sẽ in ra các hình ảnh màu về não và các diễn giải chi tiết về năng lượng sinh học của não phải và não trái và các năng lượng sinh học của não.

b. Hệ thống hồ sơ cho phép bạn ghi lại và rọi ra được những dữ liệu hồ sơ về khách hàng. Điều đó cho phép bạn sau đó có thể tự do in lại những hình ảnh của khách hàng và những diễn giải, chứng minh một cách khoa học bằng tư liệu những nghiên cứu lâm sàng về hiệu quả của các liệu pháp thử nghiệm hoặc trị liệu y học.

c. Phân tích các điểm và đối tượng cho phép bạn xác định năng lượng sinh học chỉ trong một vùng của hào quang và nhận được những ghi nhận về tâm lý hoặc sức khỏe của màu sắc năng lượng sinh học trong vùng đó. Điều đó cho phép bạn tự do đọc hào quang của người ở mức độ chi tiết mà bạn mong muốn và khả năng xác định, phân tích năng lượng sinh học của đồ vật, cây cối, động vật, hoặc thậm chí các hiện tượng huyền bí.

Phần mềm RFI đòi hỏi Window 98 hoặc cao hơn, có khả năng đọc 16 bit màu, một đĩa CD - ROM hoặc một đĩa mềm, và một máy in màu. Nó được thiết kế để chạy với công suất đầy đủ thậm chí trên máy tính xách tay hoặc máy tính để bàn.

6. Hào quang là gì?

Thiết bị RFI và giả thiết về sự tồn tại của hào quang được dựa trên nguyên tắc tất cả các hoạt động thần kinh đều là điện từ. Ngoài ra công nghệ điện não đồ (EEG) cho thấy rằng hoạt động thần kinh có thể được

Phân tích có hiệu quả và giám sát hoàn xúc về bản chất, là một phản ứng năng lượng đối với sự nhận thức. Thứ nhất, mỗi người có một nhận thức tâm lý của bản thân và môi trường của mình. Nhận thức này là một quá trình thần kinh gây ra những xung điện đặc thù trong não, có thể ảnh hưởng đến những dây thần kinh đối giao cảm có liên quan đến tuyến nội tiết (ví dụ nhận thức về sự sợ hãi kích thích tuyến thượng thận qua não). Do não có liên quan về mặt thần kinh với toàn bộ cơ thể, những xung điện này có thể đi qua hệ thống thần kinh trung ương giao cảm và đối giao cảm tạo nên những trường điện từ đặc trưng.

Những nghiên cứu hiện tại cho thấy rằng các mức nhất định của những trường hào quang điện sinh học được tạo ra bởi những hiện tượng vật lý trong cơ thể sinh vật, hoạt động sinh học như các phản ứng tự động kích thích sự thay đổi tế bào và điện hóa, và vì vậy tạo ra môi trường thuận lợi về mặt nhiệt động đối với sự chuyển đổi năng lượng trao đổi chất thành năng lượng điện từ, trường năng lượng sinh học có thể phát ra ngoài cơ thể để trở thành cái mà chúng ta gọi là hào quang.

Theo quá trình sinh lý trên, thông tin về tình trạng "sức khỏe" của một cơ thể phức tạp có được từ việc phối hợp các năng lượng, giống như trong một sinh vật nguyên thủy. Bất kỳ sự giảm ổn định nội môi nào bao gồm nhiễm ký sinh trùng, đột biến gen, thắt động mạch v.v... sẽ gây ra những thay đổi tương ứng.

8. RFI có một cơ sở khoa học vững chắc

Tháng 1 năm 1995, Matthew Greene đã có buổi giới thiệu chính thức về RFI trước lãnh đạo các khoa của trường đại học kỹ thuật quốc gia Bauman (Nga). Cơ sở khoa học của việc diễn giải đúng hình ảnh RFI đã được thảo luận tỉ mỉ và các nhà khoa học của nhiều bộ môn đã đưa ra những nhận xét và đánh giá mang tính xây dựng. Dựa trên những tranh luận trong cuộc gặp gỡ này, Viện y học kỹ thuật năng lượng đã phát triển những nguyên tắc kỹ thuật để tăng tính pháp lý và tác dụng lâm sàng của hiện ảnh hào quang RFI. Viện tiếp tục các nghiên cứu này đến nay và người sử dụng RFI có giấy phép sẽ nhận được những thông tin cập nhật nhất của bất cứ tiến bộ mới nào.

Những nhà khoa học từ hiệp hội sinh thái học và khoa học năng lượng Nga tin rằng các tính chất điện từ của hào quang được phát hiện bởi Kirlian và phương pháp RFI chỉ là những biểu hiện hoặc dấu vết của những nguyên nhân sâu xa hơn. Nguyên nhân này được báo cáo là năng lượng sinh học sinh ra ở dạng các trường xoắn. Tất cả những dữ liệu và nghiên cứu đã có cho thấy rằng phân tích điện từ vẫn là phương pháp có chi phí thấp để đo tác động thứ cấp của trường xoắn mà không mất đi tính chính xác.

9. RFI so sánh với các hệ thống hiện ảnh hào quang khác như thế nào?

Có 3 kiểu thiết bị hào quang cơ bản trên thị trường. Loại thứ nhất là các thiết bị ảnh Kirlian thật. Những thiết bị này sử dụng công nghệ hào quang đầu tiên được khám phá bởi nhà khoa học Nga Seymon Davidovich Kirlian vào những năm 30. Ảnh Kirlian là kỹ thuật đặt tay lên một tấm điện cực với một miếng giấy ảnh đặt giữa tay và tấm điện. Khi tấm kim loại phóng ra một xung điện hào quang của tay tạo ra ánh sáng trên tấm giấy ảnh. Hình ảnh về hình thù hào quang của bàn tay có liên quan đến tình trạng sức khỏe qua nguyên tắc phản xạ. Tuy nhiên, loại thiết bị này có một số nhược điểm:

1. Nó không thể phát hiện ra bất kỳ thông tin nào về năng lượng tâm lý hoặc thần kinh.
2. Nó chỉ cho thấy ngón tay hoặc nhiều nhất là cả bàn tay
3. Xung điện được tạo ra bởi thiết bị ảnh Kirlian làm thay đổi và méo mó hình dạng thật của hào quang bằng cách bổ xung thêm hiệu điện thế không cần thiết mà không thể tránh ảnh hưởng tới tín hiệu thông tin năng lượng tự nhiên từ hào quang đích thực. Thiết bị Kirlian có giá khoảng 1.000 - 3.000USD.

Loại thiết bị hào quang thứ hai: Được quảng cáo là Kirlian nhưng thực ra là các thiết bị điện trường. Thiết bị loại trường tĩnh điện này không sử dụng bất kỳ ảnh hưởng trực tiếp nào mà sử dụng một hệ thống gián tiếp hiện đại.

Đầu tiên khách hàng đặt tay họ trên các tấm điện cực và tấm điện cực này sẽ cho ra một xung điện để khuếch đại hào quang tự nhiên cho việc phát hiện trường điện. Sau đó máy tính sẽ phát hiện và phân tích kết quả trường điện sinh học, và cố gắng xác định màu của hào quang nếu thiết bị có thể thấy được hào quang. Cuối cùng máy tính đặt chồng một đám mây của màu được chọn lên trên một ảnh Polaroid để xem. Ảnh thu được rất tốt và chắc chắn sẽ là bằng chứng tuyệt vời cho sự tồn tại hào quang. Những nhược điểm của phương pháp điện trường cũng có nhiều:

1. Những hình ảnh chồng chéo và mờ không tương quan với các bộ phận cụ thể hoặc hệ thống thần kinh, và khoảng cách của chúng từ cơ thể không thể được xác định từ ảnh.

2. Chúng không phân biệt được giữa mức độ hào quang sức khỏe và mức độ hào quang cảm xúc, và bởi vậy chúng chỉ đưa ra những diễn giải lờ mờ trừu tượng về tình trạng tinh thần của một người hoặc các khả năng thần bí.

3. Những ảnh này chỉ cho thấy phần trên của cơ thể và loại trừ tay, bộ phận thường chứa đựng nhiều thông tin quan trọng nhất.

4. Xung điện làm méo mó và làm bản hào quang gốc, bởi vậy phân tích kỹ thuật và diễn giải có thể không lập được.

5. Chúng không chỉ ra bất cứ con số nào trong đơn vị khoa học bởi vậy những hình ảnh hào quang không thể kiểm chứng và diễn giải với sự trợ giúp của bất cứ dữ liệu khoa học và y học có sẵn nào. Loại thiết bị hào quang trường điện này có giá từ 20.000 - 30.000USD.

Loại thiết bị hào quang thứ ba: có thể được gọi là thiết bị điện - kinh huyết (Electro - meridian) là những nỗ lực trí tuệ để khắc phục các thiết bị "điện trường". Đầu tiên, thay vì các tấm điện sẽ cho ra các xung điện để khuếch đại hào quang chúng đọc một cách thụ động hoạt động điện ở các đầu ngón tay xuất phát từ nơi nào trong cơ thể. Sau đó một máy tính sẽ tính toán màu của những năng lượng này nếu nó nhìn thấy chúng và đặt chồng các màu đó lên ảnh Polaroid. Kết quả là sẽ có ảnh tuyệt đẹp với cơ sở khoa học hợp lý nhưng những thiết bị loại này vẫn có một loạt các nhược điểm:

1. Những màu trên ảnh mô tả tình trạng sinh học bên trong một cơ thể nhưng lại thể hiện một cách giả tạo như bên ngoài cơ thể.

2. Chúng không phân biệt được giữa mức độ hào quang sức khỏe và cảm xúc.

3. Chúng không chỉ ra bất cứ con số nào trong đơn vị khoa học, bởi vậy những hình ảnh hào quang không thể kiểm chứng và diễn giải với sự trợ giúp của bất cứ dữ liệu khoa học và y học có sẵn nào khác.

4. Chúng không phát hiện được hoặc chỉ ra bất kỳ năng lượng sinh học nào phát ra từ cơ bắp, tế bào, các dây thần kinh đối giao cảm hoặc giao cảm, hoặc các sóng não. Tất cả những cái đó tạo thành trường sinh học bên ngoài của cơ thể được xác định là hào quang. Loại thiết bị điện - kính huyết này có giá vào khoảng 2.000 - 5.000USD.

RFI không phải là ảnh Kirlian, RFI là một thiết bị độc đáo khác với tất cả 3 loại trên, nó được thiết kế để khắc phục tất cả những nhược điểm trên của các hệ thống hào quang khác.

RFI chỉ có thể được phân loại như là một công nghệ "hình ảnh trường điện bên ngoài". Bởi vì RFI là một hệ thống đo thụ động, nó không gây ra bất kỳ một sự méo mó hoặc làm nhiễu bản nào của hào quang gốc trong trạng thái tự nhiên của nó. Nó thực sự đo được sự cộng hưởng của năng lượng được phát hiện trong trường điện, phát hiện được những đặc tính của năng lượng được phát hiện theo tần số của nó và biến những tần số này thành những dữ liệu cho người sử dụng trong đơn vị tiêu chuẩn khoa học quốc tế.

RFI có một số ưu điểm độc đáo mà không có một hệ thống khác có được đó là:

1. Nó có thể sử dụng để phát hiện và phân tích tất cả các trường năng lượng hiện hữu, bao gồm các hào quang của con người, đồ vật, cây cối, động vật cũng như

các trường nội ở xung quanh có liên quan đến sóng não hoặc thậm chí các biểu hiện siêu linh.

2. Hình ảnh hào quang được tạo ra bởi chương trình máy tính chỉ ra rất rõ ràng những vùng xác định của hào quang và phân biệt giữa mức độ hào quang sức khỏe và mức độ hào quang tâm lý. Nó cũng chỉ ra rất rõ ràng đặc tính và màu của năng lượng sinh học trong mỗi 7 khu vực luân xa chính. Luân xa là các xoáy năng lượng sinh học ở dọc cột sống chứa đựng những thông tin - năng lượng có liên quan đến các tuyến nội tiết tương ứng.

3. Nó tự động cho ra các hình ảnh chính xác về mặt kỹ thuật và y học của não người với đầy đủ, và bộc lộ rõ ràng màu nào năng lượng sinh học trong khu vực cụ thể và các bộ phận của não.

4. Nó in ra cả hào quang đa mức độ và Scan não. Diễn giải được dựa trên cơ sở khoa học cơ bản có tính đến sự khác nhau giữa mức năng lượng sinh học sức khỏe và mức năng lượng sinh học tâm lý và các sóng não tinh khiết.

10. Nhược điểm và hạn chế của RFI là:

1. Nó không cho ra những ảnh thật, bởi vậy cần phải hiểu hoặc giải thích cơ sở khoa học cho tính chính xác và độ tin cậy của nó, thay vì đặt sự tin cậy lên trên sự xuất hiện các bức ảnh.

Để khắc phục nhược điểm này, chúng tôi phát triển một hướng dẫn kỹ thuật để tạo cho bạn trở thành chuyên

gia trong các lĩnh vực có liên quan và dạy cho bạn cách thể hiện bản thân một cách có hiệu quả như là một nhà chuyên nghiệp trong lĩnh vực đang phát triển này.

2. Chương trình máy tính không thể cho ra một cách tự động hình ảnh của đồ vật, cây cối, động vật và các trường năng lượng bao quanh, bởi vì chúng không thể dự đoán được về hình dáng và có sự biến thiên rộng về số mức trường hào quang. Để bù đắp hạn chế này, chúng tôi bổ xung thêm chức năng “phân tích điểm/đồ vật” cho phép bạn đánh số tần số ở một thời điểm vào máy tính để có được màu của năng lượng sinh học mà bạn đã phát hiện cũng như sự diễn giải mức độ sức khỏe và tâm lý của màu đó. Bằng cách này bạn có thể tạo ra những đồ thị đầy đủ màu không hạn chế một cách hoàn thiện và vẽ các màu lên giấy bằng tay sử dụng bút màu. Hướng dẫn kỹ thuật cho bạn kỹ năng một mình khai thác các hào quang thông thường và các cấu trúc năng lượng.

Dư Quang Châu

(Bộ môn Năng lượng cảm xạ)

BT: Vì khả năng in ấn có hạn, không thể trình bày nhiều ảnh màu minh họa có giá trị, mong bạn đọc thông cảm.

THÁI CỰC HOA GIÁP - CẦU NÓI PHONG THỦY TRUYỀN THỐNG VỚI TRIẾT HỌC - LÀ NỀN TẢNG CHO PHONG THỦY HỌC HIỆN ĐẠI

Tiến sỹ Nguyễn Ngọc Thạch

- Giảng viên chính trường Đại học Giao Thông Vận Tải thành phố Hồ Chí Minh
- Hiệp sỹ Khoa học kỹ thuật - Viện Hàn Lâm các dân tộc thế giới Liên Hợp Quốc
- Nhân vật của Thiên niên kỷ

Kính thưa Quý Ông, Quý Bà!

Kính thưa Quý vị có mặt trong hội thảo hôm nay.

Lời đầu tiên, xin gửi tới tất cả quý vị lời chào trân trọng và những lời chúc tốt đẹp nhất; Chúc Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người ngày càng phát triển; Chúc hội nghị thành công tốt đẹp!

Như chúng ta đã biết: Kiến thức của con người thường rất hạn hẹp, luôn đi sau và tuyệt đại đa số chỉ tiếp cận được với sự thật của tự nhiên và xã hội khi mà suy nghĩ và phương tiện truyền tải suy nghĩ đó trùng khít, hòa tan với sự thật - Chính là thời điểm bắt đầu bản giao hưởng giữa bên trong với bên ngoài và khoảng khắc mà

chúng ta hạnh phúc được sống trong trạng thái MINH TRIẾT. Một trong những nguyên nhân của tình trạng sai lệch thường xuyên - Đó là do phương pháp tư duy đã, đang và sẽ được chúng ta lựa chọn để khám phá thế giới: "TƯ DUY VI PHÂN PHÁP". Tên gọi hiện đại của tư duy này là VI PHÂN VÀ TÍCH PHÂN, mà bản chất của nó cũng chỉ là CHIA NHỎ VÀ CỘNG LẠI.

Công cụ truyền thống - là LỜI NÓI VÀ CHỮ VIẾT mà chúng ta thường dùng để truyền tải thông tin được xây dựng trên những bộ chữ cái và tổ hợp âm vực - Đó cũng là hiện thân của tư duy Vi phân pháp. Bản thân lời nói, chữ viết không gây nên sự khác biệt giữa sự thật cần mô tả với công cụ dùng để mô tả nó; Cái sai chỉ bắt đầu xuất hiện khi và chỉ khi chúng ta khẳng định thông tin mà lời nói truyền tải hoặc được nội hàm tiềm ẩn trong chữ viết đó vĩnh viễn tuyệt đối đúng!

2 Ví dụ sản phẩm của kỹ thuật số là máy ảnh hiện đại với 10 Mēgapit là những bức ảnh chân dung và ảnh nghệ thuật tuyệt hảo, với mắt thường không thể phân biệt được sai lệch giữa ảnh và thật; tuy nhiên với sự trợ giúp của máy tính điện tử, chúng ta có thể thấy được bức ảnh đó được tạo nên bởi vô số các ô vuông, số ô vuông này đúng bằng số lượng Meegapit ghi trên máy và là chỉ số nói lên độ nét - tức là khả năng phân biệt được khoảng cách giữa hai điểm của máy ảnh loại này. Kỹ thuật số là thành quả của khoa học hiện đại; Cảnh của mỗi ô vuông làm nên

hình ảnh do máy ảnh này tạo ra là hiện thân nền tảng tư duy Vi phân pháp của công nghệ kỹ thuật số - Đó chính là tiên đề Ocolit: "Trong mặt phẳng; Qua hai điểm chỉ vẽ được một đường thẳng và chỉ một mà thôi".

Tiên đề là cái mà chúng ta phải tin, không thể chứng minh được bằng khoa học - Như vậy khoa học hiện đại được xây trên nền tảng là NIỀM TIN - được thể hiện qua các tiên đề; Tức là tin mà không chứng minh - về bản chất ngữ nghĩa có thể đặt cho một cái tên là "MÊ TÍN"; Như vậy khoa học hiện đại được xây trên niềm tin vào sự đúng đắn của các tiên đề của nó, không thể chứng minh.

Một câu hỏi đặt ra: Tại sao chúng ta không lấy phương pháp tư duy của các nhà khoa học khi khai sinh ra các ngành khoa học mới để áp dụng cho ngành phong thủy học của chúng ta?

Nên chăng, bằng niềm tin vào các nhà ngoại cảm, niềm tin vào các nhà tâm linh Việt Nam, trên cơ sở lịch sử dựng nước và giữ nước của Dân tộc; Chúng tôi có thể đề xuất một trong những tiên đề cho khoa học cho phong thủy học hiện đại như sau: "**Có linh hồn; Có luân hồi nhân quả trong đời sống tâm linh của con người**". Tiên đề này là một trong những nền tảng quan trọng nhất của công trình nghiên cứu đã được xuất bản của tác giả mang tựa đề: "HÀNG SỐ LUÂN HỒI VÀ THÁI CỤC HOA GIÁP"

Sau khi lột tả bản chất của tư duy Vi phân pháp và các tiên đề - nền tảng của khoa học hiện đại, tác giả đã xây dựng mô hình Dung Sai Thái cực và mô hình Định vị Thái cực trong hệ mặt trời. Nhờ mô hình dung sai này đã tìm ra nguyên lý xây dựng bảng LỤC THẬP HOA GIÁP - Thất truyền hàng nghìn năm nay - Nguyên nhân của loạn tin trong bói toán ngoài xã hội; Đã chỉ ra nguyên nhân sai lệch giữa LỤC THẬP HOA GIÁP và LẠC THƯ HOA GIÁP.

Trong cuốn sách đã ấn bản một số kết quả sau:

- Đã chứng minh: Độ chính xác của dự đoán theo thuyết Âm Dương - Ngũ hành chỉ có thể đạt tới 45 - 47% mà thôi;

- Đã chỉ ra con đường nâng cao độ chính xác của dự đoán theo thuyết Âm dương - Ngũ hành;

- Đã xây dựng Logich thuật toán cập nhật và chỉnh lý Kinh dịch cho phù hợp với sự phát triển xã hội loài người đương đại;

- Đã chỉ ra con đường biến đổi từ tư duy VI PHÂN PHÁP sang tư duy THIÊN PHÁP để vứt bỏ mọi sách vở, đi về với chính bản thân mình, nhờ đó có thể có được một nhân sinh quan, một thế giới quan toàn diện hơn khi nhìn nhận thế giới bên ngoài của vật, sự vật, hiện tượng một cách sáng suốt hơn;

- Đã tạo ra công cụ giúp bất kỳ ai nếu tin thuật phong thủy chân chính; Tin vào con đường thành Phật của

Đức Thích Ca Mâu Ni cũng có thể trở thành thầy của chính mình như câu ca của người xưa đã dạy: "*Phật tiên xưa cũng phạm trần - Tinh làm Tiên, Phật; Mê làm chúng sinh*" - Đó là LỊCH PHONG THỦY để khỏe mạnh do biết chọn cách sống thuận tự nhiên và NGŨ HÀNH PHẢ TÌM NGƯỜI để đỡ mất thời gian do tin nhầm người.

Theo thiên nghĩ của tôi, đã đến lúc chúng ta có đủ cơ sở lý luận, có cơ hội thiên thời, địa lợi, nhân hòa cho một chuyên ngành khoa học mới ra đời: KHOA PHONG THỦY HỌC VIỆT NAM.

Năm 2008 một công ty cổ phần định vị phong thủy có tên là "BÔNG SEN VÀNG" đã được sở kế hoạch và đầu tư Hà Nội cấp phép hoạt động với chức năng: *Tư vấn phong thủy và dịch vụ cung cấp thông tin.*

Tuy gặp muôn vàn khó khăn, nhưng công ty vẫn cố gắng tồn tại theo tinh thần "*Vinh danh Phật Pháp; Giải thoát tâm thân; Thực trần ân nghĩa*".

Công ty đã tổ chức in ấn sách "Hàng số luận hồi và thái cực hoa giáp"; In tranh "Định vị phong thủy" phục vụ trực tiếp cho công tác chuyên môn của công ty và tuyên truyền vinh danh phong thủy học Việt Nam. Công ty có trang Web riêng: *Việt Nam phong thủy tiên tâm linh - VINATFS.COM.*

Nhân buổi giao lưu hôm nay, tôi xin chân thành cảm tạ ban tổ chức hội thảo đã đã cho tôi cơ hội tâm sự,

đăng đàn cùng quý vị, và tôi đã mạo muội hé lộ tư tưởng cũng như ý nguyện của mình đối với nền triết học phong thủy nước nhà; Và với tư cách là tác giả công trình nghiên cứu “HÀNG SỐ LUÂN HỒI VÀ THÁI CỰC HOA GIÁP” tôi xin kính tặng ban lãnh đạo Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người một số sách này như thành ý cố gắng cho một định hướng tốt đẹp tôn vinh và gìn giữ văn hóa của cha ông chúng ta.

Xin cảm ơn!

Khoa học có thể hoạt động không cần tới tâm linh.

Tâm linh có thể tồn tại không cần tới khoa học.

Nhưng con người, để trở nên toàn thiện, thì cần phải có cả hai.

GS.TS TRINH XUÂN THUẬN

BẢN CHẤT CỦA “VONG”, ẢNH HƯỞNG CỦA NÓ ĐỐI VỚI CUỘC SỐNG CON NGƯỜI VÀ LÀM THẾ NÀO ĐỂ NHẬN BIẾT ĐƯỢC NÓ

Lê Thanh Diệu

Chúng tôi rất đồng tình và hoan nghênh các cuộc hội thảo về khoa học tâm linh. Cuộc hội thảo này về đề tài “Giả thuyết, lý giải các hình thái biểu hiện của vong” là một phần về khoa học tâm linh.

Để tham gia một phần nhỏ vào việc khai phá và phát triển môn khoa học nói trên nhằm phục vụ cho đời sống tâm linh của cộng đồng, trong cuộc hội thảo này tôi xin mạnh dạn báo cáo sự hiểu biết và trải nghiệm của bản thân về một số vấn đề rất quan trọng của khoa học tâm linh là bản chất của “vong”, ảnh hưởng của nó đối với cuộc sống con người và làm thế nào để nhận biết được nó.

1. Bản chất của vong

“Vong” là trường năng lượng tâm linh gồm những hạt siêu tinh, siêu mịn dao động dạng sóng, liên quan đến sự sống của con người. Nó cũng là một dạng vật chất, mặc dù các máy móc, thiết bị hiện đại đang có hiện nay chưa nắm bắt, đo đạc được. Nhưng với những người có khả năng ngoại cảm, nói đúng hơn là những người có khả năng trực giác, thì có thể tiếp cận được, tuy nhiên mức độ nông sâu, cao thấp nhiều mặt hay một vài mặt, tùy cụ thể từng nhà ngoại cảm.

Con người là tiểu vũ trụ gồm hai phần gắn bó chặt chẽ với nhau là thực thể và tâm thức. Khi chết không phải là hết mà chỉ là phần thực thể trở về với đất, còn vẫn tồn tại phần tâm thức tức là phần về trường năng lượng tâm linh. Phần này cũng có ước vọng, có tình cảm .v.v...

Vì vậy, các nhà ngoại cảm vẽ được sơ đồ, địa chỉ phần mộ của các liệt sĩ là nhờ tiếp cận được vong linh các liệt sĩ và được các vong linh đó chỉ bảo.

Trường năng lượng của các vong linh rất khác nhau về độ mịn của hạt về tần số rung động. Vong linh của Phật, của Thánh, của các siêu nhân thì các hạt càng tinh, càng mịn, tần số rung động càng cao, vận động ở các tầng cao của vũ trụ. Vong linh của người bình thường thì các hạt kém mịn hơn, tần số rung động thấp hơn, vận động ở tầng thấp hơn. Vong linh của những người có nghiệp chướng, của những kẻ bất hảo trong xã hội thì các hạt càng thô, tần số rung động rất thấp, rơi xuống tầng rất thấp mà chúng ta thường gọi là địa ngục, âm phủ...

Chất lượng của trường năng lượng tâm linh cũng luôn thay đổi trong các kiếp làm người. Nếu kiên trì tu nhân, tích đức, luôn hướng thiện thì năng lượng tâm linh ngày càng tốt. Nếu ham hố vật chất, tình dục, ham mê quyền lực, tham nhũng, ích kỉ thì trường năng lượng tâm linh càng xấu, sau khi chết sa xuống tầng thấp nhất.

Nội dung trao đổi giữa phái đoàn các nhà khoa học do Giáo sư **Evans - Wentz** dẫn đầu (GS.Evans - Wentz là người đã dịch và công bố với thế giới cuốn sách *Từ Thư Tây Tạng* nổi tiếng) với một nhà khoa học tâm linh người Ai Cập tốt nghiệp tiến sĩ vật lý ở Trường Đại học Oxford tên là **Hamud** đã toát nên các nội dung cơ bản nói trên. Đồng thời sự trải nghiệm của tôi trong những lần tiếp cận với các vong linh và những việc giải vong cho bệnh nhân trong thực tiễn cũng thấy đúng như vậy.

Tâm địa của con người thế nào đều biểu hiện ra ở trường năng lượng tâm linh không thể giấu diếm được.

Với nhà ngoại cảm tức là người có khả năng trực giác tốt thì đứng trước một kẻ ba hoa miệng nói những lời hay, nhưng lòng dạ xấu xa, tham những ích kỷ thì nhà ngoại cảm vẫn phân biệt và đánh giá đúng bản chất con người không tốt đó nhờ trực giác cảm nhận được trường năng lượng tâm linh xấu của người đó.

2. Ảnh hưởng của vong đối với cuộc sống con người

Theo tiên đề 2 lý thuyết toán đồ mà Barbara Ann Brennan đã viết trong cuốn *Light Emerging* là: *Mọi sự vật, sự việc đều liên kết với mọi sự vật, sự việc khác... không phụ thuộc vào khoảng cách trong không gian hay thời gian.* Cũng như trước đây K.Marx đã viết: *Mọi sự vật, hiện tượng có mối liên hệ mật thiết và tác động lẫn nhau.* Vậy thì "Vong" trường năng lượng tâm linh không những

ảnh hưởng và tác động lẫn nhau mà còn có tác động và ảnh hưởng đến cuộc sống của con người.

Trường năng lượng tâm linh tốt thì tác động tốt. Trường năng lượng tâm linh xấu thì ảnh hưởng xấu.

Xin nêu lên một số thí dụ sau đây:

Trường năng lượng tâm linh của chư Phật, của các vị thánh thì phù hộ, độ trì cho mọi người.

Trường năng lượng tâm linh của các vị gia tiên của những dòng tộc gồm các hạt tinh, mịn, dao động với tần số cao, ở cõi giới cao thì ảnh hưởng tác động tốt đến con, cháu, chắt và hậu duệ có cuộc sống thuận lợi, yên ấm hơn.

Trường năng lượng tâm linh xấu của các vong có nghiệp chướng sa xuống dưới thì ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của những người thân cùng huyết thống, cuộc đời gặp nhiều trắc trở, gia đình bất hòa, không yên ấm, mất đoàn kết.

Trường năng lượng tâm linh xấu bám vào, nhập vào người, mới thì mất ngủ không yên, lâu ngày thì bị bệnh tâm thần, trẻ em bị bệnh tự kỷ. Nếu bám nhập vào người có vợ, có chồng thì vợ chồng lũng củng, bám nhập vào thanh niên nam nữ thì khó có người yêu, khó lấy vợ, lấy chồng...

Người có khả năng trực giác (ngoại cảm) tức là có tri giác cao cấp thì có thể nhận biết được các tình trạng ấy (như Barbara Ann Brennan - một nhà khoa học của Mỹ

chuyên nghiên cứu về trường năng lượng của con người đã viết trong cuốn Light Emerging).

Gặp các trường hợp không tốt nói trên thì cũng có cách hóa giải được. Bởi vì đã là năng lượng xấu thì về nguyên tắc có thể dùng năng lượng tốt để hóa giải.

Trong thực tế tôi đã giúp nhiều bà con hóa giải được các bức xúc thuộc các loại ảnh hưởng xấu nói trên. Khi hóa giải cho người bị vong bám, vong nhập tôi chỉ dùng các linh phù phát năng lượng cao để tiến hành, chứ hoàn toàn không dùng đến hương, đèn, vàng, mã, cúng bái gì. Cho nên không thể nào bị nghi ngờ là hoạt động mê tín, dị đoan.

Chúng ta thường nói thực tiễn là thước đo chân lý. Căn cứ như kết quả đã đạt được trong thực tế phần nào nói lên các điều chúng tôi nêu lên ở trên là có cơ sở nhất định.

3. Làm thế nào để có khả năng trực giác (ngoại cảm), có tri giác cao cấp để nhận biết trường năng lượng tâm linh của vong.

Để có được khả năng nói trên theo Barbara Ann Brennan đã viết trong quyển sách "Light Emerging" (Xuất bản sau cuốn Những bàn tay ánh sáng) thì phải thiền để thu năng lượng vũ trụ vào cơ thể.

Qua trải nghiệm của bản thân tôi thấy cũng đúng như vậy và luôn kiên trì thực hiện. Riêng tôi tự thấy thấm thía một điều nữa là đi đôi với thiền phải tu dưỡng tâm đức

thì trường năng lượng tâm linh của con người mới cao, mới càng tinh khiết, tri giác cao cấp càng tốt.

Như vậy muốn có khả năng nhận biết được vong linh thì phải kiên trì thiền, đồng thời tu tâm, tu đức và tích cực thực hành giúp cho cộng đồng hóa giải ảnh hưởng của vong để tích lũy kinh nghiệm trong thực tế.

Bản thân tôi không phải bẩm sinh là đã có khả năng ngoại cảm, cũng không phải bị tai nạn gì rất nguy kịch đến tính mạng mà xuất hiện khả năng ngoại cảm. Sau khi nghỉ hưu từ năm 1996 đến nay tôi kiên trì luyện thiền và tu dưỡng tâm đức, đồng thời tích cực thực hành các công việc về tâm linh trong thực tế để trải nghiệm và tích lũy kinh nghiệm để giải quyết các vấn đề về tâm linh, nên ngày càng tiến bộ về mặt này.

Thực tế ấy chứng minh một điều quan trọng là những người bình thường nếu kiên trì luyện thiền và tu tâm, tu đức thì sẽ có được khả năng ngoại cảm nhất định. Tuy nhiên với mỗi người cụ thể có thể đạt được khả năng ngoại cảm cao thấp khác nhau.

Cách đây không lâu tôi đã dùng tri giác cao cấp của mình khảo sát trường hợp cháu Đặng Sử Bắc, theo nhiều người cho rằng đây là một thần đồng 14 tuổi ở Nông Công - Thanh Hóa, tôi đã hiểu được một phần nguồn gốc của cháu và giúp cháu chữa bệnh tâm linh mà cháu đang mắc phải đã đạt kết quả nhất định.

Cuộc sống ngày nay đòi hỏi phải phát triển mạnh mẽ khoa học tâm linh. Thành tựu của nó phải đáp ứng được và phục vụ tốt cho đời sống tâm linh của cộng đồng. Là người có tâm huyết với khoa học này, nên tôi xin mạnh dạn nói lên sự hiểu biết của mình về một phần rất nhỏ trong đó. Tôi xin rất biết ơn và sẵn lòng tiếp thu sự chỉ giáo và những ý kiến đề xuất của các vị!

B.T Chú thích: Do điều kiện in ấn có hạn, không in được phụ lục

Nấp quan tài đóng lại

Vòm trời xanh hiện ra

Cứ tưởng chết là hết chuyện

Ngờ đâu một cuộc sống bắt đầu

V. HUGO

(1802 - 1885)

CHẾT CHƯA PHẢI LÀ HẾT

CN Nguyễn Thị Tuyết Mai

Phó giám đốc TTNCTNCN

“Nói chuyện với thiên đường” của James Van Praagh là cuốn sách tôi được đọc trong thời gian gần đây và rất tâm đắc với lời cảm ơn đầu sách: “Tôi muốn cảm ơn những linh hồn đáng yêu trên trái đất này, những “người” đã đến với tôi bằng những câu chuyện cả bi kịch lẫn thương yêu, tìm kiếm sự hướng dẫn kết thúc, chữa trị và yên bình. Tôi hy vọng rằng tôi đã làm tròn những mong đợi của họ và đã có thể giúp cho tâm trí và trái tim họ yên nghỉ. Tôi muốn cảm ơn và đánh giá cao tất cả những người đáng yêu trong thế giới linh hồn, những người như những giấc mơ, trở lại thông qua tôi để thuật lại những trải nghiệm tại thế tới gia đình và bạn bè của họ. Những thông tin này, giờ đã đan kết vào tám trăm thời gian, sẽ cung cấp các bằng chứng và sự an ủi, chứng minh rằng chẳng hề có cái chết mà chỉ có sự sống. Thông qua sức mạnh tình yêu, và chỉ có tình yêu, những linh hồn này đồng hành với chúng ta, mang lại lòng can đảm, sức mạnh, quyền năng và chỉ dẫn, cũng như hỗ trợ chúng ta hoàn thành viên mãn sứ mạng tại thế giới vật chất này”.

Lúc này tôi chợt nhớ tới chị Lê Thị Ngọc Ái, nhà dân tộc học đã quá cô, cộng tác viên đặc lực của Trung

tâm Nghiên cứu tiềm năng con người trong những ngày đầu thành lập. Chị đã kể lại những năm theo học ngành dân tộc học tại trường Đại học Lô - Mô - Nô - Xốp (Liên Xô), đã được một giáo sư người Nga giải thích rằng khi người ta chết đi thì những thông tin còn truyền lại cho con cháu 500 năm sau, vẫn còn có thông tin cho hậu thế. Và sau hơn chục năm tham gia những hoạt động của Trung tâm, tiếp cận với những người Việt Nam có khả năng đặc biệt, tôi rất tâm đắc những điều nói trên.

Qua đề tài “Khảo sát khả năng đặc biệt của chị Nguyễn Thị Phương (Thanh Hóa)” do TS Nguyễn Chu Phác làm chủ nhiệm (1999 - 2000) vong cụ Hồ Quý Ly (phiếu 15A) đã cho 2 cháu 18 đời là ông Hồ Sỹ Phúc ở Hà Nội và ông Lê Văn Tậu ở Thanh Hóa (đổi họ vì sự tru di tam tộc) nhận ra nhau.

Một lần tình cờ tôi gặp gia đình các chú của anh Hoàng Hòa (phóng viên Báo ảnh đã mất năm 2000) ở nhà bác Lê Thị Ngọc Ái để hỏi về gia sự thì bà Ái gọi ra là dòng họ này không phải họ Hoàng. Thông tin này trùng với thông tin các vong của các gia đình này đã được chị Phương gọi ra, chính là từ họ Mạc đổi sang họ Hoàng. Bà Lê Thị Ngọc Ái cũng tiếp cận với vong nhà giáo Ngô Đạt Tứ (đã đột tử do bệnh tim) và chỉ cho vợ ông nơi ông để một số tiền lớn.

Nhiều lần tiếp cận với những nhà ngoại cảm, tiến sĩ Nguyễn Chu Phác đã nhận được nhiều thông tin về gia sự

và về công việc từ cụ tổ 8 đời là Tiến sĩ Nguyễn Bá Tuân (có bia ở Văn Miếu) và cụ tổ 7 đời là cụ Nguyễn Huy Lai (Nguyễn Chu Lai) có mộ ở quê.

Bà Nguyễn Thị Khuy (Nam Định), từ những năm cuối của thế kỷ trước đến TT khảo sát khả năng đặc biệt đã thuyết phục được nhiều cán bộ cao cấp của nhà nước, cán bộ khoa học, nhà báo,... về khả năng nhìn thấy, nghe thấy những hình ảnh, thông tin của những vong linh thân chủ đến tiếp cận. Hơn 20 năm qua bà Khuy đã giúp cho nhiều gia đình tìm được mộ liệt sĩ, thân nhân thất lạc, tìm người mất tích, tìm tội phạm... và đặc biệt là tiếp cận được với các vị thần để tìm các cổ vật ở dưới lòng đất khá chính xác.

Các anh Dương Mạnh Hùng (Hà Nội) và Nguyễn Khắc Bảy (Bắc Ninh) đã giúp dòng họ Nguyễn của Đại tá Nguyễn Ngọc Cư ở Thanh Oai, Hà Nội tiếp cận được với vong cụ tổ cách đây 300 năm và tìm được phần mộ.

Chị Phan Thị Bích Hằng (Ninh Bình) với khả năng thông dịch những thông tin của người âm đã giúp cho gia đình của hàng nghìn vong linh liệt sĩ tìm được hài cốt ở khắp đất nước. Một ấn tượng khó quên với gia đình ông Hoàng Phúc Kế (Việt Kiều ở San Jose, California) là qua tấm ảnh của thân phụ ông (mất cách đây hơn 70 năm) được người bạn mang về nước nhờ chị Hằng tiếp cận và ghi âm các thông tin của vong vào cuốn băng. Năm 2002,

ông đã về nước chuyên mộ và sau đó hai con trai ông lấy được vợ, có con trai con gái đúng như lời vong chi dẫn.

Bà Nguyễn Thị Nghi (Hải Dương), bằng chiếc đĩa cổ và 2 đồng xu đã giúp cho nhiều gia đình tìm mộ liệt sĩ, thân nhân thất lạc và đặc biệt là xương thật thất lạc sau bốc mộ để giải hết bệnh cho con cháu. Một hình ảnh làm xúc động một nhà cách mạng lão thành là khi ông đến tìm bà Nghi để hỏi vong cô con gái đã mất (vì xơ gan cổ chướng) vi bụng bà Nghi cũng chướng to như người quá cố trước khi mất.

Tháng 8/2006, sau khi tổ chức Hội thảo ở Thành phố Đà Lạt, đoàn cán bộ lãnh đạo Trung tâm và các nhà ngoại cảm đi trên chuyến tàu hòa từ Nha Trang về Hà Nội. Khi tàu dừng tại ga Đà Nẵng, đứng cạnh cửa sổ tôi chợt nhớ tới giáo sư Lê Xuân Tú, Phó Chủ tịch HĐKH của Trung tâm đã mất ở tại thành phố này, tôi liền thăm khám Anh, khi quay vào trong khoang thì thấy vong của anh Tú nhập vào chị Hoàng Thị Thuy và cho các thông tin mà cho đến nay chúng tôi thấy khá chính xác (TS. Trần Văn Biền có ghi hình và âm).

Với tập bản đồ các địa phương ở Việt Nam và cái cây bút màu, anh Nguyễn Hữu Thuận (Phú Thọ) ngồi trước mặt thân nhân liệt sĩ hoặc người có một thân nhân thất lạc, đã vẽ địa hình địa vật nơi có hài cốt khá chính xác. Cụ thể là cuối năm 2008 đã tìm được hài cốt liệt sĩ Phạm Nhĩ Đáng và đưa về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ huyện

Tiền Hải sau 60 năm hy sinh tại Thái Bình. Vào tháng 10/2009 tại khu A nghĩa trang Văn Điển, anh Thuận đến viếng mộ đại tá Hà Ngọc là ủy viên HĐKH của Trung tâm (mất đầu năm 2006) thì vong của Đại tá Lương Đình Du, là phó chủ nhiệm Bộ môn Năng lượng sinh học của Trung tâm (mất cuối năm 2007) đã báo và dẫn anh Thuận tới phần mộ của mình mặc dù khi đại tá Du mất anh Thuận không đi đưa tang được. Và đặc biệt hơn nữa anh Thuận, dù không biết tiếng Anh, nhưng đã nghe được chỉ dẫn của vong một người lính Mỹ tử trận trong trận chiến tại Khe Sanh cách đây gần 40 năm, rồi vẽ sơ đồ trận đánh và sau đó bạn anh ta đưa ra cuốn sách có in bản đồ trận đánh đó và so sánh: Đúng một trăm phần trăm.

Chị Trần Ngọc Ánh, người có khả năng đặc biệt là thanh đồng theo đạo Mẫu, đã tiếp cận với vong linh cụ tổ Hà Mai (sinh năm 1334, là tướng đời Trần) và chỉ dẫn cho con cháu của dòng họ Hà, phối hợp với các thông tin và những khảo sát thực địa của anh Nguyễn Hữu Thuận và chị Phan Thị Bích Hằng đã tìm được hài cốt của Cố Tổng Bí thư Hà Huy Tập một cách chính xác.

Từ lâu tôi đã nghe tin đồn về chị Nguyễn Thị Thạo (Hải Phòng) thường nhận được thông tin của cố Bộ trưởng Bộ Y tế Đặng Hồi Xuân (mất trong chuyến máy bay rơi ở Thái Lan) để truyền lại cho vợ con ông. Hình thức nhập vong của chị Thạo giống chị Phương ở chỗ là mọi người trước khi đến chỉ khăn vong ở bàn thờ tại gia đình và khăn

thảm ở Ban thờ nơi chị ngồi, sau đó vong nào về thì tự xưng tên và gọi người nhà vào nghe. Lần đầu đây ấn tượng với tôi là vong của bác (chị ruột mẹ tôi) mất ở San Jose, hóa thiêu, tro xương được rắc xuống biển ở Vịnh San Francisco. Thông qua chị Thạo đã cho tôi một số thông tin của người thân rất chính xác. Những lần tiếp cận sau thì vong của bố tôi, bà ngoại tôi và nhiều người đã mất tự xưng tên và gọi được tên rất nhiều con, cháu. Tháng 8/2009, anh Lê Hữu Công (Cháu ruột Anh hùng liệt sỹ Lý Tự Trọng (tức Lê Hữu Trọng) cùng chúng tôi đến điện thờ nhà chị Thạo thì vong cụ thân sinh liệt sỹ về, tự xưng tên và gọi tên tất cả các con trai, con gái, nói rõ người nào ở trong nước, người nào ở nước ngoài... Hơn một năm sau, khi chồng tôi không còn nữa thì tôi lại được gặp qua chị Thạo với những thông tin cho tôi có thể tin rằng dù “âm dương cách biệt” nhưng vong linh anh vẫn luôn ở bên tôi, theo tôi đi công tác tỉnh xa để phù hộ tôi mạnh khỏe, gọi tên cháu ruột tôi và báo cháu có tin vui (2 tuần sau cháu lấy vợ).

Đến đây tôi lại càng tâm đắc với tác giả cuốn *At Peace in the Light* là Dannion Brinkley, viết ở bìa sau cuốn “Nói chuyện với thiên đường”: “bất cứ ai có thắc mắc về cuộc sống sau khi chết cần đọc cuốn *Nói chuyện với thiên đường*. Cuốn sách này không chỉ khẳng định có một thế giới tâm linh mà còn đưa ra những chỉ dẫn đầy cảm hứng để loại bỏ nỗi sợ mất người thân”.

HỒN VÍA - THÊM MỘT LỜI GIẢI

Trịnh Tố Long

Trong ngôn ngữ phổ thông của mỗi nước, thứ tiếng nào cũng có khái niệm linh hồn, nói gọn: *Âme* (Tiếng Pháp), *Soul* (tiếng Anh), *Seel* (Tiếng Đức), *Dusa* (tiếng Nga), *Psyche* (tiếng Hy Lạp), *Linghun* (tiếng Trung Quốc).

Từ thời cổ đại, thuyết vật linh nguyên thủy (Animism) cho rằng vạn vật hiện hữu trên trái đất này từ con người thú vật đến cỏ cây, đất đá... đều có hồn. Quan niệm hồn ở Việt Nam ta còn được hiểu, vận dụng một cách phổ cập, cao sâu mà cũng rất đời thường: hồn nước, hồn kháng chiến, bài thơ có hồn, sợ hết hồn, liệu hồn đó... Ở đây nói hồn trong con người.

Ba hồn

Theo tập tục tại một số vùng nước ta, khi trong nhà có người hấp hối, người nhà trèo lên mái nhà, đứng trên nóc, tay cầm xông áo người đó hú gọi ba lần ba hồn bảy vía là nam chín vía là nữ trở về nhập xác. Hồn vía của ai đó cũng thường "lôi ra" trong nhiều trường hợp tỏ thái độ yêu thương hoặc giận dữ. Người kêu than hay nguyện rủa hồn thực ra chỉ thể hiện một thói quen thuận miệng, không giải thích được ba hồn là những hồn gì. Hỏi mấy ông thầy cúng cũng vậy. Có một ông nhanh trí khẳng định "Đó là ba ông thần hộ mệnh" (!), Sự thực sách báo cổ kim rất ít

đề cập cụ thể. Phải chăng, do tập tục "phong tác" truyền miệng là chủ yếu?

Sách *Life after Life* cho rằng ba hồn gồm: *Sinh hồn* - Phần đem lại nguồn lực sống, tạo tư duy, tư tưởng, hành động... cho thể xác; *Giác hồn* - phần giúp cơ thể nhận biết, cảm thụ, phản ứng... trong môi trường sống; *Linh hồn* - phần quan trọng nhất, thâm sâu, linh diệu nhất của con người, theo một số tín ngưỡng "kiếp luân hồi", chính là phần này.

Một hồn

Người Ai Cập quan niệm hồn chỉ có một. Khi hồn lìa khỏi xác bay lên cao như chim nên người ta dùng hình tượng Phi Điều thể hiện sự trường tồn của linh hồn. Linh hồn người chết sẽ nhập vào cuộc sống mới khác trong khi phần xác tan rã. Có thể vì vậy, chủ đích của việc ướp xác xuất phát từ mong muốn giữ được "bền lâu" mối liên hệ giữa hồn và xác còn đó.

Với người Tây Tạng, thân xác con người chỉ là "ngôi nhà tạm" cho hồn trú ngụ. Hồn và xác dính kết với nhau như một sợi dây vô hình. Dây đứt, hồn lìa khỏi xác.

Ấn Độ giáo gọi hồn là Alman do đấng toàn năng Brahma tạo ra. Linh hồn bất sinh, bất diệt, chuyển hóa luân hồi cho đến khi đạt đến sự quy hợp với Brahma - được coi là linh hồn vũ trụ.

Cơ đốc giáo xem mỗi con người như một linh hồn. Người chết, hồn chết theo. Song “đợi đầy”, đến “ngày phán xét” mọi người trong mồ mà nghe tiếng Ngài và ra khỏi: “Ai lòng lành thì được sống lại, sống mãi, ai lòng ác thì sống lại để bị phán xét, đẩy xuống hỏa ngục chết vĩnh viễn” (theo Giăng: 5:28 - 30)

Riêng đạo Phật không dùng khái niệm linh hồn mà là Yid Kyi Mawpar Sherpa - năng lực vi diệu chuyển từ kiếp này qua kiếp khác theo luật Karma (nghiệp). Sách luật câu xá (cuốn thứ 9) gọi giai đoạn chuyển này là Thần Thức hoặc thần Chúng Âm. Sách mô tả: Thần Thức của chúng sinh nơi dục giới có kích thước bằng một đĩa bé 5 hay 6 tuổi nhưng linh hoạt sáng suốt vô cùng. Thức ăn chỉ toàn là mùi hương vì thế có tên Càn thất bà... Sau khi rời khỏi thân xác, Thần thức còn có thể nuôi tiếc thân xác, cuộc sống và chưa muốn rời bỏ thananhana, nhưng chậm nhất cũng chỉ đến 49 ngày. Thường thì nửa ngày, dăm ba ngày, chỉ có các bậc chân tu đức độ đã rũ sạch nghiệp quả, thần thức mới rời ngay thân xác.

Vía

Theo nhiều sách, trong quan niệm và tập tục của người Việt Nam chịu ảnh hưởng lâu đời của Phật giáo và Không giáo, có sự pha tạp với bản sắc địa phương và mang tính chất không bền vững, có thể thay đổi hoặc hủy bỏ.

Không giáo coi con người là sự kết hợp hài hòa giữa thể xác, hồn, khí và phách. Phách hay vía là một thứ nguyên lý của sự sống nhưng thuộc hạ đẳng cũng không thuộc thân xác (corps). Khi sống, người có vía lành, vía dữ. Hoảng sợ thì hồn xiêu phách lạc. Lúc chết, khí, phách - vía tiêu tan; chỉ còn lại phần tinh túy nhất của kiếp người. Quan niệm này được Nguyễn Du thể hiện trong câu:

“Kiều rằng: Những đấng tài hoa

Thác là thể phách còn là tinh anh...”

Câu 115 - Truyện Kiều

Bảy vía

Sách cổ Xuân Vũ Thường chép rằng người Trung Hoa mới sinh sống được bảy ngày gọi Lạp sinh ra một vía. Đủ 7 vía thành người (49 ngày). Đủ 100 ngày thành một tuổi. Ở ta Lạp gọi là Cữ. Bé trai đủ 7 ngày, gái 9 ngày gọi là đầy cữ. Trong Vân Đài Loại Ngữ, Lê Quý Đôn viết: “Tục nước ta sinh con được ba ngày thì chỉ làm vài mâm cỗ cúng *Thuần Dưỡng Bà*. Đến ngày thứ 7, thứ 9, đầy 100 ngày thì làm lễ cáo gia tiên, yến tiệc linh đình...”.

Ngược lại bên Tàu cũng theo sách trên, khi chết, sau 7 ngày là một kỳ tang, mất đi một vía. Bảy lần cúng kỳ tang thì cúng *Tuần chung nhất* - hết vía: 49 ngày. 100 ngày cúng *Tốt khóc* (Thôi khóc).

Theo thuyết nhà Phật, vong hồn người quá cố phải qua bảy lần phán xét, mỗi lần bảy ngày sau đó hồn mới được siêu thoát. Có thuyết nói trong 100 ngày vong hồn còn phảng phất đâu đây, chưa đi xa. Sau lễ 100 ngày vong linh có thể được rước lên chùa để “ăn mày cửa Phật”...

Mới hay chuyện về hồn vía thật... lắm chuyện! Có điều biết vẫn hơn, để mà tỉnh táo mà tránh được đủ loại kiểu “bịp” đang có xu hướng tăng nhiều.

ĐÔI DÒNG SUY NGHĨ

Võ Thái Sơn

Kính thưa hội thảo khoa học, tôi xin trình bày đề tài, giả thuyết lý giải các hình thái biểu hiện Vong dưới góc độ khoa học.

Kính thưa quý vị, hầu hết chúng ta đều nghe nói về Vong, vậy Vong là gì? có phải Vong là mất hay không? Khi Hồn lìa khỏi xác gọi là Vong.

Từ đó Vong Linh, Vong Hồn khi còn sống, trong người chúng ta có Dòng Điện Tâm. Điện Tâm chứa cả vũ trụ trong đó, nên mới gọi Trời là Đại Vũ Trụ, con người là Tiểu Vũ Trụ. Hay trời là Đại Linh Quang con người là Tiểu Linh Quang. Khi chết rồi hết tất cả nguyên tử mang theo, chỉ còn nguyên tử đơn 2 miếng âm dương nên gọi là Vong.

Trong đó có Dòng Điện Tích đó là Vong Điện Tâm, tự nó chứa vô cực tức là Tiểu Vũ Trụ. Nếu nó vào thai nó tiếp nhận nguyên tử sinh ra...

Chính tâm là Vô Cực là khoảng không gian Tâm Linh được tạo thành bởi dòng Nhơn Điện. Dù là người hay là Vong cũng vậy. Không có Điện là không có Tâm. Nhiều thiết do Tâm tạo. Một là tất cả. Tất cả là một.

Muốn phá hủy Điện Tâm một hạt Nguyên Tử có thể dùng đến một dòng điện cực mạnh mới có thể phá hủy được.

Ví dụ: Sét có cường độ cực mạnh mới có thể đánh vào Vong Linh của những Vong phạm tội là ma quỷ.

Vong Linh có nhiều loại Vong. Nếu Vong mang những bản lĩnh và tài năng đức hạnh, được cử làm những chức quan trọng. Điều hành những Vong khác được gọi là Thần Linh. Khi thấy Vong về có người làm việc cao thấp do trình độ và đức hạnh khác nhau.

Do những điều luật tùy theo mức độ phạm tội hoặc công đức của mình mới có người đầu thai và chưa được đầu thai. Như những Hạt chưa được đem ra trồng. Khi chết mầm hạt nguyên tử vẫn còn chính là Dòng Điện Tâm còn.

Nhờ vậy Vong mới đem theo sự Tích Sản của mình đã học được, mang theo mình. Vì thế một vị Thần Linh nhập về nói chuyện hay hơn một vị Vong Linh ít học.

Ví dụ: Cầu cơ có những vị về nói hay hơn hay nhập hồn cũng vậy.

- Những vị có bản lĩnh nói càng hay

- Những vị mượn danh ít học không bản lĩnh nói không hay

Trong thế giới vô hình có sự sắp xếp phân công theo thứ tự thời gian không gian lúc nào các Vong cũng gần gũi và ủng hộ người sống. Họ vẫn làm việc và bảo vệ thế giới chúng ta. Cũng có những loại Vong Tà làm nhiễu loạn thế giới chúng ta. Cho nên nhờ các nhà Ngoại Cảm câu thông lần lượt làm việc hóa giải đưa đến siêu thoát các Vong. Để được âm siêu, dương thới cuộc sống an lạc.

Đây là cảm ứng tâm linh của tôi tiếp thu lần sớm vũ trụ viết ra một cách vô tư. Mong được góp phần nh vào bộ môn Cận tâm lý và mong được học hỏi những ý kiến hay hơn đóng góp vào, làm cho Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người được thành công viên mãn tốt đẹp.

Kính chào đại hội.

Ghi chú:

CÓ 10 LOẠI VONG HỒN

1. Loại vong hồn vị quốc vong thân
2. Loại vong hồn chết vì oan gia trái chủ - trụ tha sây thai
3. Loại vong hồn vì tạo nghiệp bất hiếu, phụ nghịch vô đạo
4. Loại vong hồn chết vì sông biển
5. Loại vong hồn ở nơi biên ải xa xôi

6. Loại vong hồn phiêu bạt tha phương chết đường, chết bụi
7. Loại vong hồn chết vì tự tử trầm mình xuống sông núi, chết đầm, chết chém
8. Loại vong hồn chết vì bị tra tấn khổ nhục trong lao tù
9. Loại vong hồn chết vì bị nô lệ hành hạ, đọa đày
10. Loại vong hồn lúc sống bị đui què câm điếc, cô quả không ai chăm sóc

VONG HỒN CÓ KHÔNG?

Vong là mất, tách rời thể xác
 Hồn vẫn còn bám sát xuống lên
 Có hồn danh gọi thành tên
 Không danh thường thấy tạo nên Cô Hồn.

Khoa triết lý bảo tồn duy vật
 Học thế gian đến mức vậy thôi
 Chứng minh hiện tượng qua rồi
 Thực hư, hư thực đi đôi ránh tìm...

Cha mẹ chưa sinh đã có hồn
 Vô chung vô thủy ở càn khôn
 Đầu thai vào bụng âm dương hợp
 ... để dưỡng nuôi để bảo tồn.

Bảo tồn nòi giống của con người.
 Con nít lớn lên dựng cuộc đời.
 Học hỏi tâm linh nào sách vở...
 Học theo tôn giáo mãi không rời.

Không rời cuộc sống đến già nua.
 Thân chết đến kêu phải chịu thua.
 Nhắm mắt xuôi tay theo số mệnh
 Tùy theo nhân quả hết tranh đua.

Tranh đua kiếp sống cảnh phù du.
 Giác ngộ tâm mình chí nguyện tu.
 Đắc đạo nhìn thông trời đất suốt.
 Xác thân chính thật cảnh lao tù.

Lao tù vật chất lợi danh quyền
 Tâm trí qui ma tạo đảo điên.
 Sức mạnh ác gian gây tội lỗi.
 Cho nên hồn chết chịu oan khiên.

Oan khiên chồng chất đủ vong hồn.
 Lúc sống học nhiều mới biết khôn.
 Khi thác linh thiêng hòa vũ trụ.
 Tùy theo căn nghiệp chuyên trường tồn.

Trường tồn Điện Tích của tâm ta
 Khi sống chiêm bao thấy cửa nhà.
 Thấy đủ cảnh đời đang đối thoại...
 Nhiều khi thấy sợ cảnh yêu ma.

Yêu ma dù cảnh hiện tâm mình.
Lúc chết thoát ra tánh hiển linh.
Hồn chánh, Hồn là Hồn đạo lý.
Hồn khôn, Hồn đại lẫn vô hình.

Vô hình muốn rõ phải làm sao?
Đại nguyện dẫn thân mới bước vào.
Tâm lý vô tư theo Bác dạy.
Trung thành với Đảng, Hiếu đồng bào.

Đồng bào một bọc mẹ Âu Cơ.
Huyền thoại Tâm linh dựng cõi bờ.
Chùa Đậu kim thân thành bất hoại.
Nhìn lên Yên Tử đẹp như mơ.

Như mơ nhớ biết khắc vào tâm.
Chú thể sáng soi thấy lạc lâm.
Thời thế đổi thay thành biến chất.
Nên sanh đủ chuyện luận vong âm.

Vong âm dù hạng mới bày ra.
Phải định tâm xem biết chánh tà
Nhà nước hiểu thông nên hóa giải
Bác Hồ Vĩ Đại dạy cho ta.

Cho ta nghiên cứu rõ tâm linh.
Sự thật âm dương vẫn nghĩa tình.
Người chết vẫn còn lo tất cả
Trở về mượn xác độ gia đình.

Gia đình xã hội cả năm châu
Chủ tể càn khôn rất nhiệm mầu
Khoa học trí khôn trong giới hạn
Lắng nghe ý kiến đúng gồm thâu.

*Con người là kho bí mật. Nếu bạn suốt đời phải tìm hiểu nó
thì đừng nói là ta đã phí thời gian.*

F.M. DOSTOEVSKY

(1821 - 1881)

GỌI HỒN - NHẬP HỒN

Nhà giáo Quan Lệ Lan

“Gọi hồn, nhập hồn” là một vấn đề gây nhiều tranh cãi, bởi vì nó là một bằng chứng xác thực: có hay không có cuộc sống sau cái chết? Với quan niệm Thấy tức là phải cân, đong, đo, đếm... được, vậy linh hồn là cái không có thực. Một số ảnh ở đâu đó người ta chụp được Vong thì bị coi là xảo thuật của nhiếp ảnh, là tác phẩm của máy tính. Nhưng một số người qua thực chứng đã khẳng định là có linh hồn, chúng ta có thể giao tiếp với các linh hồn, có những cái ta không Thấy không có nghĩa là nó không tồn tại.

Ở nhiều nơi trên thế giới, người ta đã tin Chết chẳng qua là chuyển tiếp sự sống mà không cần đến thể xác! Họ cũng tin rằng trong những điều kiện nhất định, ta có thể cảm nhận được sự hiện hiện của những cả thể sống đó. Nói cách khác sự giao tiếp giữa Người Sống và Người Vong - ta vẫn gọi là linh hồn - không phải là điều hoang tưởng.

“Cách đây hơn 2000 năm tại thành phố Kanakili thuộc Hi Lạp đã có một ngôi nhà gọi hồn. Gần đây, tiến sĩ Reimond Moudi cũng đã xây dựng một ngôi nhà gọi hồn hiện đại theo cách thức nhìn mặt gương. Rồi Acthur - Ford đề ra việc gọi hồn bằng phương pháp đánh máy chữ tác

động... (lược trích bài viết nhìn nhận người - vong qua nhiều cách thể hiện của giáo sư tiến sỹ Đoàn Xuân Mượu).

Gần đây trong cuốn tự truyện Talking To heaven đã dịch sang tiếng Việt là Nói chuyện với thiên đường của nhà ngoại cảm người Mỹ James Van Praagh, ông đã tường thuật lại các buổi gọi hồn mà người gọi từ nhiều nơi trên đất nước Mỹ đến nhờ ông: Có những cuộc đoàn tụ cảm động, có những ân hận của người đã ra đi, có những sự giúp đỡ người sống tìm ra kẻ sát nhân. Có nhiều niềm vui, có nhiều nỗi buồn.. Tất cả đều đã được kiểm chứng! Tác giả đã đưa ra một nhận xét: các linh hồn luôn luôn ở bên ta, một số linh hồn có thể hiện linh dễ dàng, nhưng cũng có một số rất khó khăn cho chúng ta nhận biết.

Trong nhiều năm qua, bộ môn Cận tâm lý đã đi khảo sát nhiều trường hợp, ngõ hầu tìm ra lời giải đáp: Tồn tại hay không tồn tại cái gọi là Vong, nếu nó tồn tại thì các dạng thể hiện của Vong thế nào? Ta có giao tiếp được không?

Điều khẳng định đầu tiên với những tên tuổi được đồn thổi trong xã hội, thì nhiều người trong số đó đã là lừa đảo, mục đích là kiếm tiền từ những người cả tin. Bằng cách từ bản thân hay bậu bè, người quen để kiểm chứng, chúng tôi đã gặp một số “Cô Đồng Lừa” ví dụ một chị cô chồng chết đã 7 năm, vong bố mẹ về nói thương con rề hay ốm, bệnh trần, tháng sau sẽ khỏe. Lại có lần, cô đồng yêu cầu viết danh sách các vong muốn gặp, do liếc vội,

lệch dòng, nên vong về xưng tên bà cô (chết ở Hải Dương lúc 5 tuổi) nhưng cô đồng nói giọng Sài Gòn với cách nói của một ông già ngoài 60 tuổi (bố chồng người Sài Gòn chết lúc 54 tuổi).

Trong số các cô, thầy mà qua khảo sát, chúng tôi đánh giá là có khả năng thực sự thì mức độ chính xác, các thể hiện của vong ở mỗi người có khác nhau, và khả năng cũng không phải thể hiện được ở mọi lúc, mọi nơi. Không phải bất cứ lúc nào, bất cứ ai cũng gặp được Vong người thân qua cô đồng - như cô **Nguyễn Thị Phương** ở Hàm Rồng - Thanh Hóa nói: "Cái đó là do phúc phận nhà mình, tôi (tức cô Phương) không thể tác động được".

Dưới đây là điểm qua một số người có khả năng mà chúng tôi đã trực tiếp khảo sát:

1. **Cô Nguyễn Thị Sinh** sinh năm 1973 ở Bình Giang, Hải Dương. Theo cô Sinh, các "Cụ" bắt cô làm việc từ 2005, cách làm của cô Sinh là mọi người đến đặt lễ, kèm một tờ giấy nhỏ ghi tên họ người đến, tên họ vong muốn gặp. Theo cô Sinh là để các vong xếp hàng.

Khi có vong nhập, cô Sinh nói rất to. Qua hàng chục lần tới khảo sát gần đây, cảm nhận của chúng tôi là các gia đình đang có nhiều bức xúc thì vong về rất nhanh, ví dụ:

- Chị tên là H, ở Văn Giang vào đây! Ta là bà G. đây. Chị muốn hỏi ta việc có người thuê chị mang một

thùng chất lỏng ra Hải Phòng phải không? họ trả nhiều tiền đấy! Nhưng đừng mang, hàng quốc cấm đấy. Chết người đấy con ạ!

- Thằng cán bộ tên Q-C.đâu, mày có nhà rải từ Hà Nội, Hải Dương ra Hải Phòng... mày tham ô, ăn hối lộ là mang tội đấy. Còn cãi à? Bà đọc lên cho mọi người nghe bây giờ. Chi khổ dân thôi!

- Vong một cháu thanh niên tên TH. Chết ở trại giam K5 vì bị HIV về khóc, xin mẹ và em - từ Hà Nội tới - tha thứ: con chết mà hối hận vô cùng.

2. **Cô Vũ Thị Bằng** ở Thạch Lỗi, Cẩm Giàng, Hải Dương, cô Bằng sinh năm 1964, bộc lộ khả năng năm 1993 sau khi trải qua những ngày đau ốm liên miên. Cách làm của cô Bằng cũng gần giống như cô Sinh. Ai đến tên gì, hay đồ lễ thế nào cô không quan tâm. Vong nhà nào về thì cô gọi. Qua cô Bằng, vong trực tiếp nói chuyện với người nhà. Lúc tỉnh lại, cô Bằng không nhớ gì hết. Chúng tôi dẫn ra dưới đây một vài nhân chứng.

- Chị B.TH. nhà ở ... ngõ Văn Chương, Hà Nội, vong ông nội về xưng tên KH, kể tên 6 vong người nhà mình xuống âm, ông đã gặp. Nhắc tên và công việc của 11 con cháu đang sống. Phân biệt nhà mình có 2 người tên Thu, Thu Chó (tuổi Tuất) và Thu chuột (tuổi Tý). Ông nội nói chi tiết bố chị B.Th, tức con trai ông đang gặp bệnh nan y. Chị B.TH nhận xét: Ông nội tôi về nói như

bác sỹ, mà là bác sỹ ở 3 bệnh viện nơi bố tôi đã đến khám, làm xét nghiệm.

- Bà L.D. nhà ở... Từ Liêm. Hà Nội, bà đi cùng với một gia đình bạn, bản thân bà không có ý định gọi hồn. Nhưng bà cô ruột chết lúc 5 tuổi vẫn về, kể hết tên ông, bà, cha, mẹ, anh, em và bố chồng.... đã chết của bà L.D... Gọi tên và nhắc nhở toàn bộ con cháu bà L.D, những việc xảy ra gần đây, những vận hạn sắp tới cần đề phòng... Tất cả đều được bà L.D. xác nhận tuyệt đối đúng. *tuyệt*

Chúng tôi cũng đã gặp nhiều người, sau khi tìm được mộ người thân, họ muốn kiểm chứng qua gọi hồn. Khi các vong về nói chính xác là gia đình đã nhờ ai, tìm ở đâu, đúng hay sai.

3. Cô Nguyễn Thị Thạo sinh năm 1964 ở Thôn Cừ, xã Lê Thiện, Huyện An Dương, Hải Phòng. Cô Thạo bắt đầu có khả năng từ năm 1993, do "ăn lộc" của bà nội bên chồng, nhà anh có điện thờ "Quốc Mẫu Thánh Bà", cô làm việc mỗi tháng 2 ngày: Ngày 14 và 25 Âm lịch.

Bộ môn đã khảo sát về khả năng của cô Thạo qua 140 phiếu trắc nghiệm với 140 gia đình đến từ các tỉnh: Hà Nội, Hải Phòng, Thái Bình, Quảng Ninh... Trong đó có 4 người Việt định cư ở Nga, Mỹ, Canada. Cách làm việc của cô Thạo là vong nào về thì cô gọi. Cách nói chuyện giữa

vong và người thân thù thì, tâm tình. Người nhà hỏi câu nào thì vong trả lời câu ấy. Nhiều gia đình đánh giá là cô nói rất chính xác. Có một số cán bộ của Bộ môn Cận tâm lý và người quen đã gặp được vong của người thân qua cô Thạo như: Thiếu tướng Nguyễn Chu Phác gặp vong con gái và cụ tổ 7 đời hiệu Quý Công. Thượng tá Trần Thịnh gặp vong bố. Đại tá Huỳnh Thúc Cận gặp vong cụ tổ họ Mạc, v.v...

4. Cô Trần Thị Nguyệt ở Nam Sách, Hải Dương: Thiếu tướng Chu Phác và Thượng tá Trần Thịnh đã gặp vong người thân của mình qua cô Nguyệt, cách làm việc cũng là mọi người đến, không nói gì về bản thân hay tên vong muốn gặp, vong nhập rất nhanh, qua cô Nguyệt vong nói ít nhưng chính xác.

5. Cô Nguyễn Thị Phương ở Hoảng Hóa, Thanh Hóa. Cô Phương sinh năm 1974, có khả năng từ năm 1990, khi còn rất trẻ.

Để phản viết về cô Phương ở cuối, chúng tôi muốn những ai đọc báo cáo này sẽ dành được nhiều thời gian để thấy, để thần phục một khả năng xuất chúng, lạ lùng!

Đề tài nghiên cứu cô Phương kéo dài hơn một năm, từ đầu năm 1999 tới giữa năm 2000. Từ đầu năm 1999, xuất hiện một số bài viết lẻ tẻ về một cô Phương ở Hàm

Rồng, Thanh Hóa mà người viết là các cán bộ khoa học. Lãnh đạo Trung tâm Nghiên cứu Tiềm năng con người đã giao cho bộ môn Cận Tâm Lý đi cùng với một số cán bộ ban khoa giáo Trung Ương vào làm việc với tỉnh và lên chương trình khảo sát. Qua 4 cán bộ được gặp Vong, tất cả mọi người đều xác nhận cơ bản là đúng, quá khứ, hiện tại, hoàn cảnh gia đình và chuyện về mỗi cá nhân. Trong thư gửi Tiến sỹ Ngô Kiều Oanh, ông Hà Vĩnh Tâm quyền giám đốc trung tâm vật lý và môi trường có viết "nên nghiên cứu hiện tượng cô Phương một cách nghiêm túc, trong nghiên cứu triệt để tuân thủ nguyên lý thực chứng khi phân tích, lý giải...". Sau đó bằng công văn số 989/CV/KGTW, Ban khoa giáo Trung Ương đề nghị Bộ khoa học Tài nguyên và Môi trường, Liên hiệp các hội KH và KT Việt Nam cho phép TTNCTNCN thực hiện khảo sát hiện tượng cô Phương.

Đầu năm 2000, việc khảo sát được tiến hành một cách chính thức. Quá trình tiến hành bao gồm 2 giai đoạn.

Giai đoạn 1: Thu thập thông tin. Gần 2 tháng, 2 cán bộ nghiên cứu thay nhau ở trọ, cơm hàng để gặp gỡ những người đã gặp được Vong người thân qua cô Phương. Các gia đình khẩn tại nhà mình để mời gia tiên đến điện thờ ở nhà cô Phương vào ngày này, ngày này.... Khi đến chỗ cô Phương, người đến xin gặp Vong và cô Phương

không hề giáp mặt nhau. Sau khi khấn thần linh thổ địa xong, mọi người ngồi chờ ở ngoài sân. Tới giờ làm việc, cô Phương ngồi trong một góc khuất của điện thờ, không nghe cũng như không nhìn ra ngoài sân được. Khi có Vong nhà ai về, cô Phương gọi rất cụ thể. Ví dụ như ở phiếu số 46 ghi rõ lời gọi "Liệt sỹ Lê Quý Huệ hi sinh ở An Giang Bảy núi muốn gặp mẹ tên Thìn". Sau khi Vong và người nhà nhận nhau rồi, các gia đình lại ra ngoài sân ngồi chờ. Gia đình nào không có Vong về hôm đó có thể ở lại hay về. Cũng có lúc cô Phương gọi người tên X vào gặp Vong, ngoài sân có 3 người đứng lên. Dù không trông thấy, nhưng cô Phương nói lời của Vong: X đi cùng K.A mới là người nhà ta.

Trong các cuộc trò chuyện giữa Vong và người thân, Vong luôn nói trước, hầu như mọi vấn đề, lời lẽ trao đổi rơi đúng vào chủ đề mà người đi tìm gặp Vong muốn nói, những câu chuyện mà cô Phương của đời thường không thể có được thông tin từ ai trước đó. Những yếu tố này tạo ra tính khách quan và có sức thuyết phục hơn.

Sau khi được gọi vào gặp Vong, các gia đình ra ngoài, tự ghi và kí tên vào phiếu trắc nghiệm và nhiều nhà cho chúng tôi sao lại băng ghi âm cuộc trò chuyện Âm - Dương. Việc thu băng này, ông Đô - bố chồng cô Phương đã giúp đỡ chúng tôi rất nhiều.

Cũng phải nói rõ trong đợt khảo sát này, một số gia đình không làm phiếu, không ghi bằng, phần lớn là do Vong không đồng ý. Ví dụ một bà gặp Vong gia tiên, trong câu chuyện chúng tôi biết đây là một đại gia có cửa hàng vàng, buôn bán ô tô ở Hà Nội, mới bị mấy người da màu lừa lấy vài chục nghìn Mỹ kim. Vong dặn: không ghi âm, để con cháu tôi yên! Hay Vong một bà mẹ về mắng con buôn bán ma túy "ở găm giường bọn bay còn 2kg thuốc phiện, về nhà vứt ngay không thì bị công an bắt". Hai vợ chồng người con nghe vậy, vội chạy ra ngoài, lấy xe máy phóng mất hút.

Giai đoạn 2: Thống kê, phân tích và đánh giá kết quả

Chúng tôi đã lập được 97 phiếu trắc nghiệm do các gia đình tự ghi và đánh giá. Nhìn chung ở mỗi cuộc gặp gỡ Âm - Dương có trên dưới 10 thông tin và những thông tin đều được đánh giá là chính xác hoàn toàn, mọi người ngồi ở đây với nỗi lòng xúc động, vui vẻ. Họ ra về với nụ cười mới trên môi, nước mắt chảy dài trên má... các phiếu đều ghi: Sẽ có tới cô Phương nữa. (Xin xem bảng thống kê chi tiết trong báo cáo của bộ môn đã làm).

Một vài trường hợp chúng tôi ghi lại để tham khảo:

- Gia đình nhà thơ HGC và gia đình KTS KTC số máy 04.38437868 và 04.38319083 đã tới điện nhà cô Phương 3 lần. Lần đầu, nhân chuyến đi từ Quảng Bình ra Hà Nội, không có ý định từ trước, chỉ là ghé qua, Vong gia tiên về ngay. Sau đó gia đình còn đi thêm 2 lần nữa, cộng cả 3 lần các cụ về, cho từng người. Các cụ gọi ra cả các cháu nhỏ đang ở Mỹ, Nga, Canada với tên nôn na trong nhà như Phúc, Cún... lần thứ hai, trước khi đi có một cháu dâu khẩn nhâm ở nhà, mời các cụ đến điện thờ nhà cô X ở Thanh Hóa, khi cụ về cụ trách: nó nói sai địa chỉ làm ta đi tìm mãi! Trong bài viết, 2 gia đình cũng nêu một chi tiết để thấy rằng họ đều có trình độ, không phải người nhẹ dạ, cả tin: Đoàn thường đi 15, 16 người, trong đó 5 cán bộ cao cấp, 3 giáo sư tiến sỹ khoa học, 7 cựu chiến binh đã qua 3 cuộc kháng chiến, 5 Đảng viên có 40, 50 tuổi Đảng.

- Việt Kiều TQH 69.008 Lyon Pháp viết: Tới cô Phương ông gặp Vong bà mẹ đẻ, hai mẹ con đã trò chuyện, Vong bà mẹ nói như âm ức, đau xót, bất hạnh của người con gái nghèo đi lăm lẽ một nhà giàu và Vong cũng cảm thông, thương xót tâm tư, tình cảm của con trai đã bị gia đình bố và bà vợ cả bỏ rơi. Những chuyện riêng tư mà theo ông H., một người đã xa quê 50 năm thì không ai biết, ngoài 2 mẹ con ông.

Một nữ thương gia tên là Chamaiporm Chathanam người Thái Lan, trên đường đi vì tò mò rẽ vào điện thờ nhà cô Phương, chỉ sau ít phút chờ ngoài sân, Vong ông bổ xưng tên "Phít" và gọi con gái vào trò chuyện.

Trong bài "Linh hồn và cõi âm" của giáo sư tiên y khoa Bùi Duy Tâm - hiện định cư ở thành phố Sanfrancisco, Bang California - Mỹ, người mà báo Tiền Phong cuối tuần (gộp 3 số 6,7,8 năm 2010) đã đăng bài và ảnh về "người Việt Nam đầu tiên lên đỉnh Bắc Cực". Trong bài, giáo sư Bùi Duy Tâm viết: gia đình theo đạo Tin Lành, đặc biệt bà mẹ trên 90 tuổi rất sùng đạo, không tin chuyện linh hồn, ma, quỷ. Tháng 10 năm 2003 gia đình giáo sư trong đó có bà mẹ tới cô Phương, tất cả đã bị thuyết phục hoàn toàn trước một sự thực không thể chối cãi: Vong người thân trong gia đình về. Bà mẹ từ chỗ không tin đã phải thốt lên với linh hồn người chồng quá cố: "Cái gì ông cũng biết! Tất cả đúng rồi!"

Gia đình giáo sư Bùi Duy Tâm coi ngày đến nhà cô Phương lần đầu tiên ấy là ngày trọng đại của gia đình.

*

* *

Nhìn nhận lại các buổi khảo sát gọi hồn, nhập hồn

Một nguyên tắc đặt lên hàng đầu trong các buổi khảo sát của chúng tôi là tính Trung thực - Khách quan. Những lời hồn nói dạng: Hồn nhớ, hồn thương... chúng tôi cho là không có giá trị thông tin. Chúng tôi luôn tìm hiểu, phân tích: Có "Chân gỗ" không? Có nói dựa, có phải là đọc nét mặt, đoán đọc ý nghĩ không? Và có phải là "Bức xạ tàn dư" như có người đã nói không?

Cùng với việc khảo sát ngẫu nhiên, chúng tôi nhiều lần chủ động đưa một số gia đình bạn bè thân quen đi. Khi tới nhà ^{cô} đồng, tuyệt đối không ngồi cùng chỗ, không gọi tên nhau, không trò chuyện việc nhà với bất kỳ ai. Nếu có Vong về gọi đúng tên hay xưng đúng tên thì vào, cũng không tự xưng tên hay hỏi những "Câu hỏi mờ", nghĩa là vừa hỏi vừa cung cấp thông tin. Cũng tránh những câu hỏi "gài bẫy" cô đồng. Với các yêu cầu trên thì khi Vong về, trong trạng thái vô thức của cô đồng, cuộc giao tiếp Âm - Dương mới đảm bảo tính khách quan trung thực.

Qua các buổi khảo sát - tới con số vài trăm - việc Vong về nói chuyện với người thân là một sự thực. Hàng vạn gia đình từ khắp các tỉnh trên đất nước ta và từ nước ngoài về như: Pháp, Mỹ, Canada, Đức, Tiệp, Nga, Ba Lan... đã gặp được linh hồn người thân qua một số cô đồng.

Mỗi nhà mỗi cảnh, mỗi người là mỗi tâm sự riêng tư, và mỗi cái chết là mỗi cách: Chết vì đi chiến đấu bảo vệ tổ quốc, vì tai nạn giao thông, vì sét đánh, vì chết đuối, vì uống nhầm thuốc, vì mổ đẻ, vì bệnh hiểm nghèo, vì tự tử, vì bị kẻ xấu giết hại... Tất cả đều được các cô đồng - mà chúng tôi đã khảo sát - nói chính xác.

Bà H.L nhà ở Trần Hưng Đạo, Quận 3, TP Hồ Chí Minh. Nhà ở... Trương Công Định, TP Hồ Chí Minh sau khi gặp Vong xong, đều dùng điện thoại kiểm tra lại một số điều Vong nói mà các bà không biết. Giáo sư Trần Phương cũng dẫn ra chuyện khi nhà ngoại cảm đọc lên có linh hồn tên Bim, gia đình ngỡ ngàng không biết, sau xem lại gia phả thì 5 đời trước có bà cô tên là Trương Thị Bim thật.

Vậy, việc gọi hồn **không thể do là nhờ khả năng đọc ý nghĩ** của người đến xin gọi.

Lại nữa, có linh hồn người ông chết 60 năm trước về gọi tên hàng chục cháu, chắt, cả đứa chắt mới sinh ở Anh được 2 ngày với những tên gọi nôm na trong gia đình như: Phốc, cún... có nhiều Vong về nói rất rạch ròi: nhà mình có 3 người tên Tuấn, Tuấn cháu nội, Tuấn chắt nội, Tuấn chắt ngoại. Vong một người con dâu chết đã 4 năm về nói với mẹ đẻ quê ở Đồng Nai: mẹ nhờ bà thông gia cho tiền mua vé để đi gọi hồn con. Vong ông nội về báo

cháu là NTC nguyên cán bộ Sở y tế Nghệ An là bố của NTC - tức con trai Vong - sẽ được "đón đi" vào tháng 12, và tất cả xảy ra hoàn toàn chính xác. Vong cô ruột của bà LĐ, bà cô chết lúc 5 tuổi, lúc đó mẹ của bà LĐ mới 7 tuổi, nhưng Vong bà cô biết hết tất cả con, cháu và mọi việc trong gia đình bà LĐ.

Vậy giải thích thế nào? nếu nói là **bức xạ tàn dư** thì những thông tin Vong đưa ra phải và chỉ xảy ra lúc vong còn là người trên cõi dương thế!

Kết luận

1. Sau những đợt đi khảo sát, làm trắc nghiệm, gặp gỡ nhân chứng về các cuộc gọi hồn, chúng tôi **ngộ ra** một điều là: Sự khao khát giao tiếp với người đã khuất là một cái gì đó rất đời thường. Tất cả những người thân yêu của chúng ta đã khuất đều luôn có những lời khuyên con, cháu, sống thiện hơn, gạt bỏ mọi điều xấu xa, tội lỗi... Họ luôn truyền tải **thông điệp tình yêu thương con người** đến với mỗi chúng ta.

Nhưng từ đó, cũng nảy sinh vấn đề: hễ cái gì mà trở thành nhu cầu của người dân thì ngay lập tức dễ bị một số người lợi dụng. Vì vậy trong việc nghiên cứu "gọi hồn - hồn nhập" cần hết sức **Tình** và đảm bảo tính **Trung thực - khách quan**.

2. Việc một số người có khả năng gọi hồn, hồn nhập là có thật. Các vong người thân ở rất gần chúng ta, biết hết việc làm, ý định của chúng ta.

3. Nếu có thể việc khảo sát này nên làm thường xuyên, một phần để phân định trắng đen giữa người có khả năng thật sự và bọn người bắt lương, lừa đảo. Với người có khả năng thật sự thì con người đó, khả năng đó cần được trân trọng giữ gìn.

TRÚNG ĐŨA VÀ VIỆC TÌM MỘ THẤT LẠC

Đại tá Hàn Thụy Vũ

Ngày 6 tháng 4 năm 1996, tìm thấy hài cốt liệt sĩ công an xung phong Hà Nội Nguyễn Văn Dân, hy sinh 20 tháng 12 năm 1946 (sau 50 năm) ở số 63 phố Hàng Đào, Hà Nội. Ngay sau đó một số báo ở Thủ đô đưa tin về “*một phương pháp lạ, quả trứng đặt trên đầu đũa giúp tìm mộ thất lạc*”, gây được sự chú ý của một số người.

Sự việc diễn biến như sau:

Một ngày cuối tháng 3 năm 1996, tôi nhận được điện của một bạn thân mời tới nhà anh ở 55 phố Hàng Đào, Hà Nội. Đó là anh Nguyễn Phi Hùng (sinh năm 1928), nguyên Khu trưởng tự vệ khu Văn Miếu từ đầu kháng chiến chống Pháp, hiện là Bí thư Chi bộ Hàng Đào. Anh cho biết, vừa qua, anh Phúc đại diện Sở Công an Hà Nội, chị Nguyễn Thị Nhâm, con gái độc nhất liệt sĩ Công an xung phong Nguyễn Văn Dân, từ Thành phố Hồ Chí Minh ra và đặc biệt có đồng chí Báu - đồng đội, là người trực tiếp chôn cất liệt sĩ Nguyễn Văn Dân, xin được khai quật tìm mộ liệt sĩ Dân tại khuôn viên nhà anh, 55 phố Hàng Đào. Thông tin anh Báu và hồ sơ Sở Công an Hà Nội còn lưu trữ được cho biết liệt sĩ Dân được an táng bên gốc một cây ôi, trên có đặt một cánh cửa chợp gỗ.

Anh Nguyễn Phi Hùng bán khoán, anh đã sống ở đây từ nhỏ, trong khuôn viên số 55 không có cây ổi và trái qua bao nhiêu biến thiên, khu đất nhà anh đã chia cắt, chuyển qua nhiều chủ. Cây ổi ở góc vườn xưa, nếu còn dấu tích phải nằm cách nhà anh mấy số nhà. Việc tìm dấu tích cây ổi được đặt ra. Một bà hàng xóm, chị Liên và chị Thạch Thị Hương ở số 63 đã nhớ nơi có cây ổi, nay là một căn phòng khoảng 20m², nơi chị Hương mở xưởng sản xuất vành và nan hoa xe đạp.

Vậy là phải đào cả nền căn phòng? Anh Nguyễn Phi Hùng đề nghị thử nghiệm tìm mộ liệt sĩ Dân bằng phương pháp “trứng dũa”. Hôm ấy anh Phi Hùng có trao cho tôi một bản dịch từ chữ Hán một phần gia phả các cụ tổ ghi lại đã có dư trăm năm. Các cụ dặn “phòng khi gia đình họ tộc bị mất mộ thì lấy quả trứng vịt tươi và dũa tre đặt lên bàn thờ thắp hương khẩn xin phù hộ cho tìm mộ. Sau đem dũa cắm ở nơi nghi ngờ có mộ, đặt trứng lên đầu dũa. Người đặt trứng phải là trực hệ đồng huyết thống, nếu được phù hộ và linh ứng thì trứng có một lực hút và đứng trên đầu dũa”.

Anh Nguyễn Phi Hùng kể anh đã giúp cho gần 30 gia đình tìm thấy mộ thất lạc. Có cuộc ở Tây Nguyên, trên khoảng 3m², 6 lần cắm dũa, trứng đều đứng. Đào xuống thấy xương rải rác. Đồng bào dân tộc địa phương công nhận “bộ đội giải phóng trúng mìn Mỹ, tao thấy chỗ nào có xương thịt thì đắp lên thôi”. Mặc dù tôi biết trong lòng

anh có những đắn đo, song anh vẫn bảo: “Hay là chúng mình cứ đề nghị thử áp dụng phương pháp “trứng dũa” của tổ tiên, biết đâu lại đỡ phải đào xới tung cả nền nhà gạch đẹp đẽ”.

Ngày 5 tháng 4 năm 1996, việc tìm kiếm bắt đầu. Từ ngoài vào trong, từ phải sang trái, cách hai hàng gạch chúng tôi khoan một lỗ cắm dũa. Chị Nguyễn Thị Nhâm trực tiếp đặt trứng. Kiên trì mà hồi hộp theo dõi qua hàng chục lần đặt trứng, trứng cứ rơi. Trời ngả về chiều, mũi khoan tiếp dần về phía vách trong. Đột nhiên lần đặt ấy, trứng đậu trên đầu dũa rất nhanh ở thế chênh vênh. Chị Nhâm chột ngời bệt xuống, ôm mặt, nước mắt giàn giụa.

Cuộc khai quật ngày mừng 6 đạt kết quả tốt đẹp: qua lớp gạch vôi thấy lớp lớp rễ ổi, qua những miếng sắt ke, gỗ đã mùn nát, tới khoảng 2 mét sâu hài cốt liệt sĩ còn khá nguyên vẹn.

Việc tìm thấy chính xác hài cốt liệt sĩ công an xung phong Nguyễn Văn Dân ngay trong lòng phố cổ đông đúc của Thủ đô Hà Nội gây một sự chú ý khá sôi nổi. Phải chăng phương pháp “trứng dũa” hé mở một góc hẹp đi vào cõi tâm linh?

Mấy tờ báo lớn Hà Nội đưa tin làm một số cựu chiến binh lão thành cách mạng và đặc biệt có chị Nguyễn Thị Hiền kỹ sư Đài khí tượng Lăng Hà Nội - con gái liệt sĩ Nguyễn Xuân Đàm, đều nóng lòng mong muốn chính

quyền địa phương xác minh 3 bộ hài cốt đào thấy ở vỉa hè nhà số 2 phố Thanh Miến (khu Văn Miếu - Hà Nội) có hài cốt của liệt sĩ Nguyễn Xuân Đàm không?

Nguyên do hai năm trước, ngày 8 tháng 6 năm 1994 công nhân đặt ống nước tại số 2 phố Thanh Miến đã đào được 3 bộ hài cốt chôn chung một hố nhỏ, xung quanh có lựu đạn "lọ mực", vỏ đạn và đạn. Nhà báo Phạm Quang Đầu đã viết bài "Những hài cốt đào được ở phố Thanh Miến - Hà Nội - chứng tích của một thời lửa máu hào hùng" đăng trên báo Quân đội nhân dân Chủ nhật ngày 28 - 8 - 1994.

Theo các nhân chứng như cụ Trần Quang Tác ở số 19 Thanh Miến có 40 năm trong Ban Bảo vệ Phường Thanh Miến, chị Phạm Thị Quy ở cùng phố là người rửa sạch từng cái xương và xếp vào túi thì 3 hài cốt có thể là thuộc 1 tổ chiến đấu 3 người có đặc điểm như nhau:

a) Một hài cốt cao to trong tư thế quỳ bắn (cụ Tác cao 1,69 mét nói bộ hài cốt này cao to hơn cụ nhiều, có thể đến 1,70 - 1,75 mét).

b) Hài cốt thứ hai cao trên 1,60 mét

c) Hài cốt thứ ba thấp hơn 2 người trên (Cụ Tác và chị Quy cho biết bộ hài cốt thứ ba là của một thanh niên ít tuổi hơn cả).

Sau, do không có cơ quan chức năng nào đứng ra xác nhận về 3 bộ hài cốt (có phải là liệt sĩ), bà con khu phố

Thanh Miến đã rước vong 3 liệt sĩ về thờ tại chùa Bà Nành - Quốc Tử Giám, góp công đức được 152.000đ và cử cụ Tác và chị Quy đưa 3 bộ hài cốt lên an táng tại nghĩa trang Yên Kỳ (Bát Bạt - Hà Tây) với thẻ mộ 537 - 538 - 539 thuộc D1.

Cần phải ghi thêm anh Nguyễn Phi Hùng với trách nhiệm là người trực tiếp chỉ huy, là khu trưởng tự vệ Thành khu Văn Miếu, Liên khu III Hà Nội đã bỏ nhiều công sức xác minh 3 bộ hài cốt kể trên. Chúng tôi đã tìm gặp nhiều bạn chiến đấu cũ, nhiều thân nhân gia đình liệt sĩ, nhiều bà con cao tuổi ở phố Thanh Miến. Đã xác minh 3 chiến sĩ tự vệ Thành có thể hy sinh ngày 25 - 12 - 1946 khi phòng tuyến Cao Đắc Minh - Thanh Miến - Sinh Từ bị vỡ trước lực lượng quân Pháp với nhiều xe bọc thép và trang bị mạnh nòng ra. Đã xác minh thân thân bộ hài cốt cao to, tìm thấy ở tư thế quỳ bắn là Nguyễn Xuân Đàm, ngày 16 - 9 - 1994 (sau 20 ngày báo đăng), đã có thư của bà Nguyễn Thị Đông 78 tuổi, người ở số nhà 3 Cao Đắc Minh cũ, viết từ Hải Phòng đề nghị xác minh 3 bộ hài cốt nói trên có em trai bà là Nguyễn Xuân Đàm 22 tuổi tự vệ Thành ở lại chiến đấu và mất tích sau ngày 19 - 12 - 1946. Ngoài ra còn các thân nhân khác: bà Nguyễn Thị Vinh 72 tuổi là em gái cùng ở số 3 Cao Đắc Minh, bà Nguyễn Thị Thanh 73 tuổi và chị Nguyễn Thị Hiền 51 tuổi là vợ và con gái ông Nguyễn Xuân Đàm đều có chung nguyện vọng như bà Đông.

Đơn đề nghị của gia đình và giấy xác minh của anh Nguyễn Phi Hùng gửi Quận đội quận Đống Đa, Hà Nội được chấp nhận nhanh chóng và đồng ý cho thử nghiệm phương pháp “trứng dưa”. Đoàn khảo nghiệm xác minh do ông Cao Đình Thành, Thượng tá Phó chỉ huy trưởng chính trị Quận đội dẫn đầu.

Chúng tôi chú ý đặc biệt mời ông Trần Quang Tác - ủy viên Hội đồng nhân dân phường Văn Miếu và chị Phạm Thị Quy là hai người và chỉ hai vị biết rõ vị trí từng bộ hài cốt. Chúng tôi đặt lễ chu đáo trên cả 3 ngôi mộ. Chị Hiền tự tay cắm dưa và đặt trứng trước sự chứng kiến của cả đoàn 13 người gồm cán bộ Quận đội, thân nhân, cán bộ khoa học... và cán bộ quản lý nghĩa trang. Ngôi thứ nhất... ngôi thứ hai... Chị Hiền loay hoay mãi trứng vẫn rơi. Sang ngôi thứ ba chị vừa đưa tay lên quả trứng đã đậu im phăng phắc trên đầu dưa. Ông Tác và chị Quy xác nhận đúng là nơi an táng liệt sĩ có tầm vóc cao to nhất. Biên bản xác định ngôi mộ số 537 - D1 là ngôi mộ liệt sĩ Nguyễn Xuân Đàm được các cán bộ Quận đội Đống Đa lập nghiêm chính có chữ ký của tất cả các thành viên. Lúc đó là 13 giờ ngày 23 - 4 - 1996¹.

¹ Theo thông tin thu thập được xin ghi thêm: Liệt sĩ thứ 2 (số mộ 538 - D1) cao trên 1,60 mét có tên là Lý, con ông Ngôn họ Vũ, đệm là Đình hay Văn không nhớ rõ, người Hoàn Bồ, Cẩm Phả, Quảng Yên. Về Hà Nội ở thuê tầng dưới nhà số 3 Cao Đắc Minh, làm nghề xây dựng. Liệt sĩ thứ 3 (số mộ 539 - D1) người thấp nhất, theo bà Thanh vợ ông Đàm đó và ông Bá bán phở vỉa hè theo bà Vinh em ông Đàm và một người khác ở số 1 Cao Đắc Minh nay không nhớ tên.

Câu chuyện về “trứng dưa” lại thêm một lần râm ran trong dư luận. Vào cuối tháng 7 - 1996 chúng tôi được Báo Khoa học và Đời sống mời dự tọa đàm “về việc tìm mộ bằng phương pháp trứng dưa”. Cuộc tọa đàm ngày 24-7-1996 diễn ra đúng lúc bão, mưa to gió lớn đổ bộ vào Hà Nội. Cuộc họp mặt không đông, một số nhà khoa học, nhà báo, nhân chứng, nhưng không ai vắng mặt. Trước tình hình một số báo chí đề cập đến phương pháp “Trứng dưa” người lên tiếng ủng hộ vì hiệu quả của nó, người thì phản bác, báo Khoa học và Đời sống tổ chức một buổi tọa đàm vui vẻ để may ra có thể làm sáng tỏ ít nhiều vấn đề phức tạp và đầy bí ẩn này, một vấn đề có liên quan đến thế giới những người đang sống và thế giới tâm linh, đến khoa học và một cái gì đó hình như phi khoa học nhưng không ai phủ nhận được.

Thái độ khách quan khoa học của Tòa soạn báo Khoa học và Đời sống thật đáng trân trọng.

Anh Nguyễn Phi Hùng trình bày vấn đề về sự phát hiện ra phương pháp “trứng dưa” và sự ứng dụng qua mấy năm giúp một số gia đình bạn bè tìm được mộ người thân. Anh cũng nghiêm túc nói về những băn khoăn chưa tự lý giải được như: Tại sao một người bình thường (chẳng phải là nhà ngoại cảm), không cúng bái cầu nguyện gì vẫn có thể đặt quả trứng lên đầu chiếc dưa. Cũng chưa ai quy định về tiết diện đầu dưa to hay nhỏ, Tròn hay phẳng. (xin mở ngoặc, anh chị em ở báo vừa đặt một quả trứng trên đầu

dũa ngay trong phòng họp). Việc thực nghiệm “trứng dũa”: phải được làm với một số lượng lớn hơn 30 trường hợp anh đã làm, và lại chưa kiểm chứng để xác định được bao nhiêu ngòi là đúng của thân nhân. Phải có thêm những phương pháp bổ sung khác trông cậy vào các nhà khoa học.

Các nhân chứng trực tiếp đi tìm mộ đã tập trung mô tả cảm giác khác lạ khi đặt trứng rất nhanh, có một cái gì như lực hút kéo quá trứng về đầu dũa, có một cái gì chuyển động trong lòng quả trứng hơi lay động rồi đứng yên trên đầu dũa. Và họ cảm nhận giây phút đó rất linh thiêng. Vậy đây là hiện tượng vật lý thuần túy, hay là hiện tượng tâm lý người trong cuộc đã bao năm thương nhớ người thân, lòng đầy xúc cảm trước một thế giới khác kỳ lạ?

Tiến sĩ vật lý Nguyễn Ái Việt tham dự tọa đàm đã thử giải thích, vì quả trứng vốn không đồng nhất, lòng đỏ có tỷ trọng lớn hơn lòng trắng chút ít, mọi sự thay đổi vị trí của quả trứng bao giờ cũng dẫn đến sự điều chỉnh trong lòng quả trứng để trứng trở lại vị trí cân bằng bền.

Báo Khoa học và Đời sống ghi lại một nhận định: “Những điều trình bày (trong tọa đàm) mới chỉ là những điều cảm nhận hay suy đoán chưa có cơ sở lý luận hoặc biện pháp kiểm nghiệm vững chắc, khách quan khoa học”.

Cuộc tọa đàm diễn ra nghiêm túc và đúng là “thân mật, vui vẻ”. Báo ghi kết luận: Ai cũng mong tiếp tục có

được những cuộc tọa đàm với những thái độ như vậy của các nhà khoa học, nhà báo và các nhà ngoại cảm về những vấn đề tế nhị như phương pháp “trứng dũa”.

*

* * *

Chúng tôi nghĩ rằng cái gì phi nghĩa, phi lý, vô tác dụng với đời sống sẽ tiêu tan nhanh chóng. Cái gì có lý do tồn tại, có ý nghĩa góp ích cho đời có thời gian kiểm chứng sẽ sống cùng nhân gian. Chi tiếc là, người phát hiện ra phương pháp “Trứng dũa” đã sớm ra đi. Ông Nguyễn Phi Hùng trình làng “trứng dũa” không vì danh, vì lợi, mà chỉ vì cái tâm với lời căn dặn của tổ tiên. Thoạt đầu, ông tự làm tự kiểm nghiệm trong gia đình họ tộc, sau có người yêu cầu, ông tận tình hướng dẫn. Thời gian trôi qua, người nọ truyền miệng người kia, tự làm chẳng cần “thầy”. Có lần bác K, tìm được mộ mẹ không còn dấu tích dưới trang cát trắng mênh mông bên bờ biển lộng gió sau hơn 100 lần đặt trứng. Bác Nguyễn Văn Thìn cũng từ bài học tìm anh ruột liệt sĩ Nguyễn Văn Dân đã tự dùng “trứng dũa” tìm được hài cốt em ruột là liệt sĩ Nguyễn Văn Ty hy sinh ngày 16 - 3 - 1947 ở bãi phù sa sông Cầu. Chị Kim Thị Hạnh cất công lên nghĩa trang liệt sĩ Đồi A1 Điện Biên Phủ, sau nhiều giờ cắm dũa đặt trứng trong khu mộ chưa biết tên, chị đã tìm thấy mộ cụ thân sinh. Sau này kết hợp với một số hiện tượng khác chị càng khẳng định lòng tin vào kết quả.

Cho đến những ngày gần đây, vẫn có những thông tin khẳng định hiệu quả của phương pháp “trứng dưa” gửi về cho chúng tôi. Xin kể một vài trường hợp:

* Ngày 27 - 8 - 1999 gia đình liệt sĩ Nguyễn Trọng Cung quê ở Thạch Nham, Thanh Oai (Hà Tây cũ) hy sinh ngày 29 - 5 - 1954, trong lúc bảo đảm cho đại quân tiến về đồng bằng sau chiến thắng Điện Biên Phủ, xin đi tìm mộ. Nhà ngoại cảm Thảm Thúy Hoàn dẫn đến khu rừng già cạnh đường 13A đoạn ngã ba Cò Nồi đi Tạ Khoa. Đã 45 năm trôi qua, địa hình đã thay đổi rất nhiều. Tại vị trí nhà ngoại cảm đánh dấu, chị Tố Tâm em ruột liệt sĩ cắm dưa đặt trứng, trứng không đứng trên đầu dưa kể cả một số điểm lân cận. Trái lại cách đó khoảng gần 2 mét chỉ có một điểm trứng đậu trên đầu dưa, “đậu rất nhanh và rất chắc như bị một lực hút và mấy lần đều như vậy”. Cuộc khai quật kết luận “cả hai vị trí đều đúng cả. Vị trí nhà ngoại cảm xác định là phía chân, còn vị trí trứng đậu trên đầu dưa là phía đầu của liệt sĩ”.

* Ngày 11 - 10 - 2001, gia đình liệt sĩ Bùi Văn Thọ hy sinh ngày 9 - 11 - 1948 tại Na Rì, Bắc Kạn xin đi tìm mộ. Hai nhà ngoại cảm Nguyễn Khắc Bảy và Dương Mạnh Hùng độc lập chỉ dẫn đều trùng vào 1 điểm: ngôi số 5 hàng thứ 2, bên phải nhìn từ lễ đài nghĩa trang liệt sĩ Phú Thông, huyện Bạch Thông, Bắc Kạn. Gia đình liệt sĩ đặt trứng, trứng như bị hút vào đầu dưa và đậu rất lâu.

* Ngày 22 - 1 - 2003 anh Nguyễn Đình Thi cán bộ công an Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh viết thư cho chúng tôi tường trình việc tìm mộ liệt sĩ Nguyễn Khắc Ngai, anh con bác ruột hy sinh 12 - 1972 tại lộ vòng cung Châu Thành, Cần Thơ. Được sự giúp đỡ của hai nhà ngoại cảm Phan Thị Bích Hằng và Nguyễn Văn Nhã, anh Nguyễn Đình Thi cùng gia đình đã tới nghĩa trang liệt sĩ Châu Thành A, đứng trước một ngôi mộ với nhiều dấu tích cho trước đều chính xác. Xin ghi lại ý kiến anh Nguyễn Đình Thi về 2 lần thử nghiệm đặt trứng kiểm tra: “Tôi cắm dưa vào bát hương quý xuống khấn anh sống khôn chết thiêng về báo tin để em biết vì suốt từ sáng đến giờ không thấy anh. Tôi nói dứt lời, đặt trứng vào dưa tự nhiên cả thân tôi và tay cầm trứng tưởng có một sức hút kỳ lạ vào chiếc dưa. Và quả trứng nằm ngay trên đầu dưa dốc đứng một cách kỳ lạ. Điều kỳ lạ ở đây là phần tiếp giáp giữa dưa và trứng rất bấp bênh, chỉ dính một chút xíu mà nằm nghiêng, dưa lại không đứng thẳng. Và tai tôi cảm tưởng như hai vật va chạm phát ra tiếng động, tưởng như hai cục nam châm hút nhau...” Và lần thứ hai, đoàn có 16 người thân, trong đó có em gái ruột liệt sĩ. “Gia đình bảo để chị Oanh em ruột của anh đặt trứng thì trứng đứng ngay. Cũng như tôi, chị có cảm giác như có ai đó níu kéo người và tay đặt trứng xuống. Thế là tất cả mọi người đều bật khóc và vui mừng”.

Nhớ lúc anh Nguyễn Phi Hùng cùng chúng tôi thử cắm đũa vào chậu cây cảnh, vào ống bơ đựng gạo đặt ở bất cứ chỗ nào. Lòng dưng dưng, trứng cũng dưng dưng, loay hoay chốc lát, chốc lát rồi trứng cũng phải đứng trên đầu đũa. Nhưng tại sao mười mấy năm qua theo dõi hiện tượng này, các nhân chứng đều cho chúng tôi thông tin về “một sức hút kỳ lạ”, một số nhà trí thức còn mô tả các thể đứng chệnh vênh khó hiểu của quả trứng trên đầu đũa. Phải chăng đây cũng có thể coi là một hình thái biểu hiện của vong, sự tồn tại của một “sức mạnh vô hình”, biểu hiện của mối giao cảm, giao hòa của các thế giới vật chất khác nhau.

Có lẽ còn lâu lắm chúng ta mới giải thích, cắt nghĩa được phương pháp “trứng đũa” vì trong trường hợp này điều bí ẩn lại biểu hiện rất cụ thể qua một vật chứng ai cũng biết là quả trứng vịt tươi!

Chúng tôi xin ghi lại mong các nhà tâm lý học, vật lý học, sinh học lưu ý. Và biết đâu trên thế giới này đã có, hay sẽ có nhà khoa học nào đó sáng chế ra cái máy đo được “Cái lực hút kỳ lạ” kia, mối giao cảm giao hòa (thần giao cách cảm) tồn tại.

NGHIÊN CỨU NHỮNG VÒNG TRÒN ÁNH SÁNG VÀ MỐI LIÊN HỆ CỦA CHÚNG VỚI THẾ GIỚI TÂM LINH

Nguyễn Phúc Giác Hải

Với sự cộng tác của một số nhà nghiên cứu khác
và nhiếp ảnh viên

I. Đặt vấn đề

Cho tới nay, chúng ta vẫn thường quan niệm khó mà có thể chụp ảnh được các linh hồn và các hiện tượng tâm linh. Mặc dù vậy trên các trang web có giới thiệu một số tấm ảnh gọi là “các ảnh ma”, tuy nhiên những tấm ảnh này vẫn bị nghi ngờ là có sự tạo tác qua vi tính, Mặt khác đó là những tấm ảnh lẻ biệt, do những cá nhân khác nhau chụp, không được lặp đi lặp lại nên chúng chỉ có giá trị tham khảo chứ chưa là những bằng chứng khoa học.

Tháng 8 năm 2007. Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người tổ chức Hội thảo khoa học ở Đà Lạt. Trong dịp này đoàn có đi tham quan “ngôi nhà ma” nổi tiếng ở đèo Prem Đà Lạt. Tại đây, tôi có chụp một bức ảnh ngôi nhà này trước khi ra về, lúc đó khoảng 10 giờ sáng ngày 02/08/2007. Lúc đó trời đầy sương ẩm, ảnh được chụp bằng máy kỹ thuật số Kodak 5.0 Mega Pixel. Ảnh được in hội nghị sắp kết thúc. Nhà ngoại cảm Dương

Manh Hùng xem ảnh thấy có một vòng ánh sáng rất to bèn kêu lên “*chú đã chụp được ảnh một vòng dưới dạng vòng tròn*”.

Lúc ấy tôi nhớ ra là đã được tặng một trang photo copy bài báo về một tai nạn giao thông xảy ra trên đường Phạm Hùng vào tháng 9/2006. Trong tấm ảnh có rất nhiều vòng tròn ở hiện trường xảy ra vụ tai nạn xe máy gây chết người đó.

Khi về Hà Nội, tôi đi tìm bản gốc tờ báo và thấy tấm ảnh với những vòng tròn đã đăng không phải do lỗi Photo copy. Tôi đã xuống lại hiện trường nơi xảy ra tai nạn ở đường Phạm Hùng trong đêm khuya và cũng chụp lại được những vòng tròn như vậy. Từ đó tôi bắt đầu chụp ảnh thăm dò ở nhiều địa điểm khác nhau. Và đó là xuất phát của đề tài nghiên cứu này.

II. Phương pháp nghiên cứu

Chúng ta không thể biết nơi nào sẽ có những vòng tròn chụp được nếu sử dụng máy ảnh cơ và chụp bằng phim. Vì chụp bằng phim phải chờ tráng phim in ảnh mới có thể biết kết quả. Mặt khác số lượng phim sẽ phải tốn rất nhiều để có đủ số lượng ảnh so sánh. Chúng tôi đã dùng máy ảnh kỹ thuật số để chụp thăm dò.

1. Chụp thăm dò một địa điểm nào đó và xem ngay trên màn hiển thị và khuếch đại để xem chi tiết có hay không có những vòng tròn.

2. Chụp liên tiếp nhiều tấm ảnh cùng một góc, cùng một chế độ chụp, nhiều trường hợp cho thấy các vòng tròn xuất hiện ở những tấm ảnh sau cách tấm ảnh chụp trước vài giây mà tấm trước không có. Nhờ cách chụp như vậy thấy được biến động của sự xuất hiện và dịch động của các vòng tròn.

3. Khi phát hiện một địa điểm thường có vòng tròn xuất hiện, địa điểm ấy được chụp nhiều lần ở những thời gian khác nhau trong năm, trong những điều kiện thời tiết khác nhau, trong những giờ khác nhau.

4. Để chứng minh các tấm ảnh kỹ thuật số đó không phải do dùng kỹ thuật vi tính tạo nên, chúng được chụp đối chứng với các máy ảnh cơ chụp phim, kết quả cho thấy các ảnh chụp bằng phim cũng cho thấy, cũng thu được các vòng tròn.

5. Máy kỹ thuật số và phim nếu có độ phân giải cao thì càng chụp được các vòng tròn càng sáng và rõ nét. Phim dùng phải từ 400 Asa trở lên. Máy kỹ thuật số đợt thứ 2 chúng tôi dùng máy Panasonic 8.1 Mega Pixel. Những tấm ảnh sau này sáng và rõ nét hơn.

6. Ảnh được chụp đối chứng 2 chế độ có Flash và không có Flash. Kết quả cho thấy chỉ những tấm ảnh chụp Flash mới thu nhận được những vòng tròn.

7. Ảnh được chụp song song với Camera. Camera đặt trên giá và máy ảnh chụp cùng một hướng. Kết quả

cho thấy với các Camera cá nhân có thể do độ phân giải chưa cao nên chưa ghi lại được các hình tròn. Trong khi máy ảnh đối chứng lại thu được các vòng tròn.

8. Ảnh được chụp bởi nhiều nhiếp ảnh viên khác nhau và với các loại máy ảnh khác nhau, kết hợp với ảnh chụp trên báo chí về những tai nạn giao thông, cho thấy các tấm ảnh là khách quan và điểm đen của tai nạn giao thông thường có nhiều vòng tròn.

III. Bình luận các kết quả

1. Các tấm ảnh đã được các nhà ngoại cảm Dương Mạnh Hùng, Phan Thị Bích Hằng, Trần Văn Lưu, Nguyễn Quang Vinh... một cách độc lập với nhau đều cho rằng đó là những dạng năng lượng của vong.

2. Tài liệu thế giới gọi đó là các Orbs hay *vòng tròn ma*, biểu hiện của các linh hồn (xem phụ lục). Tuy nhiên, các tấm ảnh trên web phần lớn là do các nhiếp ảnh không chuyên chụp được và đưa lên mạng. Họ không dùng phương pháp chụp một góc liên tiếp qua nhiều thời gian khác nhau như đã thực hiện trong đề tài này. Do đó, họ không nắm được động thái di chuyển và xuất hiện của các vòng tròn.

3. Cuốn "*Sự sống sau cái chết*" (Life after Life) của Raymond Moody có thuật lại lời của một số nhân chứng hồi sinh sau cái chết cận tử, cho biết khi chết già họ đã biến thành những *vòng tròn ánh sáng* (xem phụ lục

đính kèm). Cuốn này ra đời năm 1995 khi thế giới chưa có các trang web về *vòng tròn tâm linh*. Các trang này mới xuất hiện từ năm 2000. Điều đó cho thấy tính khách quan của những điều nói trong sách về những vòng tròn tâm linh này.

IV. Kết luận và đề nghị

Đây mới là những kết luận bước đầu rút ra từ hơn 1000 tấm ảnh đã chụp. Các kết luận mới chỉ có tính chất nhất định, chưa làm phân tích định lượng, mặc dù các tấm ảnh trong đề tài này ra đời sau các tấm ảnh trên trang web, nhưng nó đi độc lập và được kiểm chứng bởi các nhà ngoại cảm. Cũng có thể nói phương pháp chụp ảnh trong đề tài này mang tính hệ thống và khoa học hơn. Từ đó có thể nói rằng, đề tài này nếu được phát triển sẽ là những phát hiện có tầm cỡ quốc tế.

Đề tài cần tiếp tục nghiên cứu với các điều kiện.

a. Về thiết bị

- Có các máy ảnh chụp có chế độ phân giải siêu cao
- Có các máy quay phim với chế độ hồng ngoại, tử ngoại và các dải sóng khác nhau.
- Có máy ảnh có chế độ chụp liên tiếp và hiển thị thời gian của từng tấm ảnh đến giờ, phút, giây để phân tích biến động của các vòng tròn.

b. Về nhà ngoại cảm

Cần có những nhà ngoại cảm mời được vong đến và mời được vong đi để chụp ảnh sự xuất hiện của các vòng tròn trong các điều kiện đó.

Chúng tôi hy vọng với các điều kiện đó sẽ có thể chứng minh: Linh hồn cũng là một dạng vật chất đặc biệt.

T/M nhóm nghiên cứu

Chủ nhiệm Đề tài

Nguyễn Phúc Giác Hải

NHẬN XÉT VỀ NHỮNG “VÒNG TRÒN ÁNH SÁNG”

ĐƯỢC COI LÀ LIÊN QUAN ĐẾN TÂM LINH

Đây là một số hình ảnh được rút ra từ hơn 1.000 tấm ảnh đã được chụp mà những nhà ngoại cảm coi là những dạng đặc biệt của “Linh Hồn”. Những vòng tròn trên ảnh này có những đặc điểm sau:

- Chụp dưới góc độ nào cũng thấy có hình tròn có nghĩa là chúng ở dạng hình cầu. Về mặt vật lý và toán học, hình cầu là dạng hình có diện tích bề mặt bé nhất và thể tích lớn nhất. Nếu đây là những hình cầu năng lượng thì dạng hình cầu này cho phép chúng có sức căng bề mặt bé nhất và giảm được tối đa năng lượng phát ra.

- Chụp ảnh liên tiếp từ một góc cố định với thời gian cách nhau 7 giây, giây trước chưa có hình cầu nào, 7 giây sau đã đầy đầy những hình cầu. Điều này cho thấy những hình cầu này khi ẩn khi hiện chứ không phải có mặt thường trực trong không gian.

- Những hình cầu này có tính chất thấu quang cho phép nhìn thấy các vật sau nó, đồng thời cũng có tính chắn cản quang, có thể che khuất một phần các vật sau nó.

- Một số hình ảnh cho thấy các hình cầu có cấu trúc nội tại tùy theo góc độ chụp và cấu trúc này là thống nhất (gần giống nhau ở những hình được chụp ở những địa điểm và thời gian khác nhau).

B.T Chú thích: Do khả năng in ấn nên chưa in được phần phụ lục

- Một số hình cầu di chuyển rất nhanh thành quỹ đạo khi chiếu sáng, chúng có thể phản quang thể hiện những vết sáng quỹ đạo trong đó vẫn chứa những hình tròn cầu trúc.

- Những hình cầu này xuất hiện để có thể chụp ảnh vào ban đêm và kể cả ban ngày nếu trời u ám và có nhiều hơi nước, chúng in hình rõ rệt trên mặt nước.

- Một số hình cho phép xác định tốc độ chuyển động của các hình cầu ở nơi chụp được.

- Các hình cầu được chụp bằng nhiều máy khác nhau và do nhiều người vô tình chụp được, kể cả những hình ảnh được in trên báo mà tác giả bức hình không biết. Điều này cho thấy tính chất khách quan của hình chụp.

- Các hình chụp được loại bỏ mọi nghi ngờ chụp do lỗi kỹ thuật vì đã được phân tích trên hơn 1.000 tấm hình.

- Các hình được chụp rải rác ở hàng chục địa điểm khác nhau trên đất nước, từ Sài Gòn, Đà Lạt, Lâm Đồng.... đến Hải Phòng, Lào Cai, Sapa, Bắc Hà, Hà Tĩnh và kể cả ở Vân Nam (Trung Quốc), cho thấy sự thống nhất về tồn tại cấu trúc của các vòng tròn năng lượng.

- Mật độ của các vòng tròn cao nhất ở những nơi coi là các "điểm đen" của tai nạn giao thông. Điều này khiến phải đặt vấn đề ngoài các thiếu sót về an toàn giao thông, có mối quan hệ nào giữa các điểm đen với các vấn đề về tâm linh (có thể liên hệ với các tấm ảnh chụp của thể

giới về các hình người được coi là "ma" liên quan đến tai nạn giao thông đã được công bố trên Internet).

- Các hình cầu năng lượng được chụp cả trong khi mưa cũng như trong các hang động mới được phát hiện lần đầu, cho thấy các hình này không liên quan đến vấn đề ô nhiễm của không khí.

- Kích thước và màu sắc của các hình cầu rất khác nhau, một mặt phụ thuộc vào sự xa gần và cả góc chụp, mặt khác dường như có liên quan đến cấp bậc trong thế giới tâm linh.

- Tại nghĩa trang Văn Điển và một số nghĩa trang khác, những hình cầu này thường rất ít, mặc dù đã được chụp ở những thời điểm khác nhau. Một số nhà ngoại cảm cho biết: nghĩa trang là nơi những người đã hết số nên linh hồn đã siêu thoát. Trái lại tại các điểm đen về tai nạn giao thông, nạn nhân chết bất đắc kỳ tử nên linh hồn thường lẩn quẩn ở đây. Điều này đặt ra vấn đề cần nghiên cứu tiếp tục để giải quyết các điểm đen về tai nạn giao thông, ngoài vấn đề kỹ thuật.

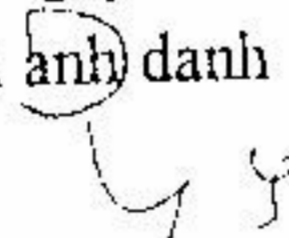
Nếu chứng minh được rằng "vòng tròn năng lượng" nói trên là những dạng thức tồn tại khác nhau của linh hồn thì Linh hồn cũng là một dạng đặc biệt của vật chất, khiến ta có thể chụp ảnh được nó. Đây là một vấn đề lớn đặt ra cho Vật lý học và khoa học về tâm linh.

(Trích nghiên cứu của N P Giác Hải)

**GHI CHÉP VỀ CUỘC TỌA ĐÀM
VỚI BÀ DR. MONIQUE SELIM,
ANTHROPOLOGIST IRD
(TIẾN SĨ NHÂN CHỨNG HỌC XÃ HỘI)
HEALTH STRATEGY AND POLICY INSTITUTE
(VIỆN CHIẾN LƯỢC VÀ CHÍNH SÁCH Y TẾ)
TẠI 1B NGÕ 1A/5 LÁNG HẠ, HÀ NỘI**

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2000

Chiều ngày 16 tháng 3 năm 2000, anh Hàn Thụy Vũ điện thoại cho tôi biết: Bà Monique là người Pháp, Tiến sĩ nhân chủng học đã nghiên cứu ở nhiều nước và Việt Nam về các vấn đề nhân học. Sau khi đọc báo *An ninh Thế giới* số ra ngày 27 tháng 1 năm 2000, bà muốn gặp để được hỏi thêm và trao đổi.

Tối 16 tháng 3 năm 2000, tôi gọi điện thoại trao đổi với anh Nguyễn Kim Khôi. Anh Khôi nhất trí nên gặp, nếu thu xếp được sẽ cùng đi (theo lời mời của tôi với anh) danh nghĩa Trưởng Bộ môn Cận Tâm lý). 

*

* *

Chúng tôi đi chung một xe con gồm Nguyễn Chu Phác (NCP), Hàn Thụy Vũ (HTV), Nguyễn Kim Khôi (NKK) (nhóm tâm lý) và chị Tuyết Mai (phiên dịch tiếng

Pháp) đến 1B Láng Hạ. Sau thủ tục ngoại giao ít phút, bà Monique nói:

- Tôi được đọc báo viết về làm phim tìm hài cốt đồng đội... Tôi rất cảm động, hôm nay xin gặp các ông để trao đổi, hỏi thêm.

- NCP: Xin cảm ơn tình cảm của bà với liệt sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam, có điều gì bà cứ đề cập. Tôi viết về việc tôi đi làm phim, chứ không phải tôi đi tìm mộ liệt sĩ.

Monique: Đọc báo, tôi xúc động nhất câu liệt sĩ nói: Đến nay đã là 41 năm 11 tháng ... (anh HTV thêm: thiếu 3 ngày). gia đình và đồng đội mới tới thăm tôi. Vì sao như vậy?

NCP: Thực ra không ai lãng quên đối với liệt sĩ. Vì những gia đình có liệt sĩ cũng thờ cúng, cũng đi tìm. Có gia đình tìm được hài cốt liệt sĩ, có gia đình chưa tìm được. Nhà nước, các cơ quan Thương binh xã hội các cấp, các đơn vị, các địa phương đều có tìm, có quy tập, có tổ chức nghĩa trang và lễ tưởng niệm. Nhưng vấn đề ở đây là tìm hài cốt liệt sĩ còn thất lạc về với gia đình hoặc tìm để nhận chính xác hài cốt người thân. Ví dụ ở chiến trường Điện Biên Phủ khi mai táng chiến sỹ trong rừng hoặc ngoài trận địa, chúng tôi chỉ kịp viết bằng bút chì lên mảnh gỗ trắng đánh dấu lên mộ. Sau này quy tập thì các chữ đã mờ và gỗ

đã mục. Cuộc chiến đấu liên miên, mai táng đồng đội xong lại đi chiến đấu hết chiến trường này chiến trường khác.

Monique: Vậy tại sao trước đây không đi tìm, mà hơn 41 năm bây giờ mới tìm?

NCP: Không phải bây giờ mới đi tìm, mà đã đi tìm nhiều nhưng không thấy. Như tôi đã nói ở trên. Những năm gần đây việc tìm hài cốt liệt sĩ kết hợp trí nhớ của đồng đội với khả năng đặc biệt xuất hiện, được phép nghiên cứu thử nghiệm.

HTV: Những năm qua, nhờ sự trợ giúp của đồng đội đơn vị, địa phương và sự hỗ trợ của người có khả năng đặc biệt nên chúng tôi đã tìm được nhiều hài cốt liệt sĩ. Việt Nam chúng tôi có câu: "Sống về mồ về má, không ai sống về cả bát cơm", nên không ai quên tìm hài cốt liệt sĩ.

Monique: Bây giờ các ông nêu câu hỏi với tôi

NCP: Ở nước bà và những nước bà đã đến nghiên cứu, người ta quan niệm về linh hồn và về sau cái chết như thế nào?

Monique: Khoảng 9/10 người tin là có linh hồn, còn 1/10 chưa hoặc không tin. Nhiều người tin rằng sau cái chết vẫn còn linh hồn. Do tin là có linh hồn, cho nên mục đích của chúng tôi là đi nghiên cứu các mối quan hệ giữa người sống và người chết.

NCP: Các nhà khoa học giải thích về vấn đề linh hồn như thế nào?

Monique: Vấn đề này không cần phải giải thích. Vì từ thời cổ Hy Lạp đến nay bao nhiêu ngàn năm, người ta đã công nhận là có linh hồn cơ mà. Tôi nói lại không cần phải giải thích.

NCP: Chúng tôi vẫn muốn tìm hiểu cơ sở khoa học của nó.

Monique: Vậy Việt Nam giải thích như thế nào?

NCP: Ở Việt Nam cũng có người tin, có người không tin. Đại để có thấy cách lý giải.

- Một là, theo tâm lý học hiện đại, cận tâm lý
- Hai là, theo vật lý học hiện đại (khác với vật lý thông thường)
- Ba là, theo sinh học
- Bốn là, theo quan điểm triết học phương Đông và một số cách giải thích khác.

Mỗi loại đều lý giải theo sự hiểu biết có giới hạn của mình. Chúng tôi hy vọng khoa học hiện đại sẽ làm sáng tỏ vấn đề này.

Nghe nói, ở Nhật Bản, người ta có nhiều phương tiện hiện đại để minh chứng?

Monique: Ở Việt Nam, các cơ sở nghiên cứu vấn đề này như thế nào?

NCP: Hiện nay, chúng tôi còn nhiều khó khăn về tài chính và các phương tiện kỹ thuật hiện đại.

Monique: Các ông thầy đây, nếu không tìm được hài cốt người đã mất, họ rất khổ tâm và trở thành những vong lang thang thì xã hội trần gian sẽ như thế nào? Họ sẽ quấy phá, gây rối, oán trách, nhập vào người sống gây bao nhiêu chuyện. Ở Việt Nam như vậy không? *Co'*

NCP: Ở Việt Nam có đặc điểm riêng, đó là sống hay chết đều lấy nghĩa tình làm trọng. Dù tin hay không, nhưng gia đình nào cũng có bát hương thờ cúng tưởng nhớ người đã khuất, nhất là ngày giỗ, ngày Tết.

Monique: Nhưng, đó là người có hài cốt, có tên tuổi?

NCP: Dù chưa tìm được hài cốt, các gia đình vẫn thờ cúng. Từng xóm làng, khối phố có đài tưởng niệm, có đình chùa... Nhà nước đã bỏ ra hàng trăm hàng ngàn tỷ đồng để chi vào việc này như: quy tập, xây cất v.v.....

Monique: Tôi vẫn muốn nói tới những vong lang thang

HTV: Đất nước tôi phải trải qua liên tiếp mấy cuộc chiến tranh giải phóng và bảo vệ Tổ quốc, nên không tránh khỏi hài cốt liệt sĩ bị thất lạc.

NCP: Việt Nam chúng tôi có nhiều giải pháp, một mặt vẫn tổ chức tìm hài cốt liệt sĩ qua trí nhớ của đồng đội, của địa phương... bằng phương pháp đặc biệt. Mặt khác ngày rằm tháng Bảy âm lịch và ngày 27 tháng 7 dương

lich, chính quyền các cấp, các địa phương đều làm lễ tưởng niệm.

Monique: Vậy, các vong lang thang vẫn còn quấy phá, oán trách, gây rối.

NCP: Vậy giả thiết là có linh hồn thật, vậy linh hồn chiến sĩ Việt Nam có đặc điểm khác là có văn hóa, Trình độ học vấn của chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam đi đánh quân xâm lược Mỹ ở Miền Nam Việt Nam nói chung là có trình độ tú tài trở lên. (Avin Tofler đã so sánh trình độ học vấn của chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam cao hơn nhiều so với trình độ học vấn của lính Mỹ sang Nam Việt Nam). Hơn nữa, trình độ, đạo đức của họ sẽ dẫn tới hành vi của họ. Dù đã chết, nếu có linh hồn thì những linh hồn ấy cũng rất nghĩa tình, nhân ái khi ứng xử với dương thế. Nếu liệt sĩ còn linh hồn, tôi chắc chắn rằng họ sẽ cùng chúng tôi góp sức bảo vệ và xây dựng Tổ quốc Việt Nam phát triển.

Monique: Có đúng như vậy không?

HTV: Tất nhiên không tránh khỏi trường hợp này, trường hợp khác.

NCP: Chắc bà cũng thấy, xã hội chúng tôi vẫn ổn định và phát triển, tuy còn rất nhiều khó khăn.

Monique: Tôi vẫn muốn nói thêm về vấn đề này

HTV: Đã số các linh hồn liệt sĩ đều khuyên người thân trong gia đình sống nhân ái, nhường nhịn nhau. Sống thiện và tôn trọng pháp luật nhà nước.

Monique: (Quay sang phía anh Khôi): Anh cùng làm việc với ông?

NKK: Chúng tôi làm việc với nhau.

Monique: Anh tốt nghiệp trường nào?

NKK: Tôi học khoa Tâm lý giáo dục, trường Đại học Sư phạm 1 Hà Nội.

Monique: Anh có đọc sách tâm lý học của các nước khác không?

NKK: Trước đây, chúng tôi chủ yếu học theo các sách của Liên xô (Liên bang Nga), nay đọc thêm các sách khác.

HTV: Trong bài báo bà đưa cho chúng tôi có nói tới hai cuốn sách. Đề nghị bà tìm giúp cho chúng tôi hai cuốn đó.

NCP: Chúng tôi muốn biết ở Pháp có những cơ sở nào nghiên cứu vấn đề này?

Monique: Chúng tôi sẽ giới thiệu để các bạn nghiên cứu và sẽ giúp các bạn sách về Nhân học.

Xin cảm ơn các bạn. Cuộc trao đổi hôm nay rất bổ ích.

NCP: Đề nghị được chụp ảnh bà.

Monique: Không chụp riêng tôi mà đề nghị chụp tất cả.

(Ra sân chụp ảnh chung)

Láng Hạ - Hà Nội

*(Kết thúc tọa đàm hội
16h ngày 17/3/2000)*

**TTNCTNCN
Bộ môn CTL**

**Biên bản Hội thảo khoa học
“Giả thuyết, lý giải các hình thái
biểu hiện của vong”**

Sau hơn 3 giờ hội thảo, tổ thư ký xin được phép thông qua biên bản.

Về thành phần, buổi hội thảo đã hội tụ nhiều nhà khoa học, nhiều chuyên gia về nhiều lĩnh vực khác nhau: Vật lý, toán, điện tử, y học, dược học, sinh học, tâm lý, Đông phương học... cùng với sự quan tâm của lãnh đạo các cấp, các ngành một số cán bộ, sĩ quan quân đội, một số nhà ngoại cảm, đã sát cánh cùng Bộ môn Cận tâm lý hàng chục năm nay trong nhiều công việc tâm đức. Điều này thể hiện lòng khao khát hiểu biết của chúng ta về vấn đề đặt ra trong buổi hội thảo này, đó là **“Giả thuyết, lý giải các hình thái biểu hiện của vong”**.

Vì thời gian hạn hẹp, ban tổ chức chỉ bố trí 7/38 bản tham luận được trình bày trước quý vị. Con số đó thật là ít ỏi, nhưng qua đó cũng khẳng định một số điều:

1. Đã có nhiều ngành khoa học hiện đại, khoa học truyền thống đi sâu, nghiên cứu về những khả năng đặc biệt tiềm ẩn của con người.

2. Những sự thật hiển nhiên như: có một số người có khả năng thấu thị, thấu thính ... Họ có thể cảm nhận được những hình ảnh, màu sắc, âm thanh.... từ cõi vô hình nào đó mà với 5 giác quan thông thường không cảm nhận được; một số người có khả năng làm cây cầu nối giữa hai thế giới Âm-Dương. Rồi hàng vạn ngôi mộ gia tiên, mộ liệt sĩ thất lạc được tìm thấy mà các kết quả đã được các gia đình công nhận, trong đó có một số đã được xét nghiệm **AND**. Bởi vậy nhiều tham luận khẳng định: **Sự tồn tại của Vong là vấn đề không cần phải tranh cãi.**

Để lý giải các hiện tượng đặc biệt, mỗi ngành khoa học đưa ra những nghiên cứu, lý giải khác nhau, có thể tóm tắt như sau:

+ Với thuyết lượng tử mà tiền đề xuyên suốt là tính đối ngẫu bổ xung của thực tại khẳng định cùng lúc thể hiện mình với 2 bản chất tương phản nhau là sóng và hạt. Như vậy thế giới vô hình sẽ ngày một bớt vô hình, sẽ có “những thần thông biến hóa”. Trong thuyết lượng tử người ta hy vọng xây dựng được thuyết Đại thống nhất, thống nhất 4 loại tương tác, mà trong thuyết này nhất thiết phải có trường Vong. Thời gian, không gian có cùng bản chất,

thời gian chỉ tồn tại, không trôi chảy... Tất cả sẽ dẫn đến những kỳ bí, rối rắm, những tác động “Ma quái phi thường”. Có tham luận đã dẫn ra sự tiên đoán của nhiều độc giả nổi tiếng trên thế giới là: Các nhà khoa học sẽ nhận thức được rằng khoa học và tâm linh không đối nghịch nhau là hai mặt đối ngẫu bổ sung cho nhau để nghiên cứu thực tại, hay có thể thấy sự tương đồng giữa những ý niệm cơ bản của Phật giáo với những ý niệm cơ bản của vật lý hiện đại.

+ Các nhà y sinh học khẳng định rằng ở mỗi con người, thậm chí cả các con vật, cỏ cây, hoa lá... đều có một nguồn năng lượng sinh học. Cơ chế phát huy của năng lượng sinh học được phân tích bằng khái niệm trường sinh học. Một số người có khả năng nhìn thấy trường sinh học của người khác, tức là những hệ đường sức bộc lộ thành vầng hào quang tỏa quanh con người đó. Khi quan sát thời điểm trút hơi thở cuối cùng của một người, họ thấy vầng hào quang tách khỏi thể xác bay lên. Về khoa học, cho tới nay đã có 4 kiểu thiết bị hiện ảnh hào quang cơ bản. Ra đời sớm nhất là thiết bị của Kirlian (Nga), gần đây nhất, hiện đại nhất là thiết bị RFI (Mỹ).

+ Các ngành y sinh học phương Tây đã cảm nhận được rằng có một số vấn đề mà nền y học chính thống phương Tây không thể giải thích được, mà chỉ có thể lý giải bằng minh triết phương Đông: không phòng thí nghiệm, không giải phẫu cơ thể người,... chỉ bằng công cụ duy nhất là TÂM, chỉ bằng phương tiện duy nhất là THIÊN ĐỊNH, mà cách đây khoảng 5000 năm, người ta đã vẽ ra hệ kinh lạc với các huyết đạo trong cơ thể người, khi ứng dụng vào chữa bệnh, tính đúng đắn của nó đã được thực tế trả lời. Rồi việc tìm ra hàng ngàn thảo dược, việc chữa bệnh không dùng thuốc của một số người có khả năng đặc biệt. Trong một số bản tham luận, nhiều dẫn chứng được đưa ra về sự luân hồi, tái sinh trên thế giới.

+ Nghiên cứu vấn đề tâm linh trong truyền thống, trong hiện tại, có nhà khoa học thấy rằng khả năng đặc biệt của một số người về gọi hồn, nhập hồn... cũng là sự kế thừa truyền thống của ông cha ta, xuất phát từ nhận thức cơ bản là sự tồn tại của Vong, là "Gia tiên như tại". Những hiện tượng gọi hồn, nhập hồn ở một số người cũng là một việc phổ biến, quen thuộc ở nhiều nơi trên thế giới.

+ Ngoài ra còn có một số bài tham luận về cảm xạ, về dịch học, về phong thủy... vì điều kiện thời gian đã không được trình bày trong buổi hội thảo. Lần đầu tiên một bài toán dự báo với một số dẫn chứng, trải nghiệm được nêu lên trong hội thảo này, đó là "Bát tự hà lạc". Với đầu vào 8 chữ, lời giải của bài toán cho biết toàn bộ quá trình phát triển của một con người.

+ Cũng có một số nhà nghiên cứu, với một số lượng lớn những thực chứng đã làm, đã đặt ra cho chúng ta một số câu hỏi như mở ra một vấn đề cần nghiên cứu: Phải chăng những vòng tròn ánh sáng chụp được là hình ảnh của Vong? Phải chăng những thông tin mà nhà ngoại cảm nào đấy nhận được là những thông tin phát ra từ các bộ hài cốt của những người đã yên nghỉ dưới lòng đất và còn gì khác nữa? Phải chăng có một giới hạn nhận thức mà khi con người có thể tự khai mở tích cực, vượt qua được giới hạn đó sẽ có được khả năng đặc biệt?

*

* *

MỘT SỐ NHẬN XÉT GÓP Ý

1. Cách tiếp cận, nghiên cứu một số hiện tượng đặc biệt của Bộ môn Cận tâm lý tiến hành là đáng tin cậy,

những việc làm của bộ môn CTL mang ý nghĩa đạo đức, nhân văn.

2. Cần xác nhận chính danh những người có khả năng đặc biệt, họ cần được sự quan tâm kịp thời của các tổ chức khoa học.

3. Cộng đồng xã hội cần biết ơn, bảo vệ, chăm sóc những người có khả năng đặc biệt, có tài, có đức, đã có nhiều cống hiến cho xã hội.

4. Cần nghiên cứu đánh giá một số người có khả năng chữa bệnh không dùng thuốc để mang lại lợi ích cho cộng đồng.

5. Cách nghiên cứu vẫn là tôn trọng, tuân thủ thực chứng đi trước một bước, mặt khác cơ quan nghiên cứu, cụ thể ở đây là TTNCTNCN cần được nâng cấp, nâng cao trình độ, quy tụ được các cán bộ nghiên cứu của nhiều ngành, nhiều cơ quan khoa học trong và ngoài nước.

Biên bản này đã được toàn thể hội nghị thông qua.

Hà Nội 12h ngày 07-05-2010

Thay mặt tổ thư ký
Nhà giáo Quan Lệ Lan

HÀNH TRÌNH 20 NĂM TÌM DI CỐT LIỆT SĨ

BỘ MÔN CẬN TÂM LÝ CHÂN THÀNH TRỊ AN:

- Đại tướng **VÕ NGUYỄN GIÁP**
- Nguyên tổng bí thư **LÊ KHẢ PHIÊU**
- Phó Thủ tướng **PHẠM GIA KHIÊM**
- Nguyên Ủy viên Bộ Chính trị **VŨ OANH**

- Cố giáo sư **HÀ HỌC TRẠC** nguyên Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH - KT Việt Nam

- Cố giáo sư **VŨ TUYẾN HOÀNG** nguyên Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH - KT Việt Nam

- Phó giáo sư - TS - **HỒ UY LIÊM** phó chủ tịch thường trực Liên hiệp các Hội KH và KT Việt Nam

Đã thường xuyên theo dõi chỉ đạo từng bước đi, giúp đỡ Bộ môn khi thuận lợi cũng như lúc khó khăn, tạo điều kiện cho Bộ môn phát triển và trưởng thành.

CHÂN THÀNH BIẾT ƠN CÁC NHÀ KHOA HỌC

Giáo sư	VŨ KHÔI
Giáo sư	TRẦN PHƯƠNG
Giáo sư	TRẦN VĂN HÀ
GS.VS	ĐÀO VỌNG ĐỨC
GS.TS	PHAN ANH
GS.TS	HOÀNG TUẤN
GS.TS	ĐOÀN XUÂN MƯỢI
PGS. TS	NGÔ ĐẠT TÂM
GS.TS	PHAN THỊ PHU PHU
Thượng Tướng	NGUYỄN NAM KHÁNH
Nhà nghiên cứu	NGUYỄN PHÚC GIÁC HẠO

Và nhiều nhà khoa học khác đã kề vai góp sức cùng Bộ môn Cận tâm lý thực hiện nhiệm vụ.

GHI CÔNG LỚP CÁN BỘ THẾ HỆ 20 NĂM ...

- Cố giáo sư
- Đại tá nhà báo

NGÔ VĂN THIỆN

HIỆN THỤY VŨ

TRẦN QUANG BÍCH

NGUYỄN CHU PHÁC

- Kỹ sư
- Thiếu tướng - Tiến sĩ
- Một số cựu chiến binh các Sư đoàn 308, 320, 304, 312...

Đã liên tục tham gia tìm di cốt Liệt sĩ.

GHI CÔNG NHÀ NGOẠI CẢM THẾ HỆ 20 NĂM...

ĐỖ BA HIỆP Hà Nội Trực giác - thực địa
 PHAN THỊ BÍCH HÀNG Hà Nội Tìm mộ qua ảnh -
 nói chuyện với vong.

THẨM THÚY HOÀN Hà Nội Trực giác - thực địa
 NGUYỄN PHÚC LỘC Hà Nội Trực giác - thực địa

GHI CÔNG THẾ HỆ 15 NĂM...

A. CÁC CÁN BỘ

- Nhà giáo QUAN LỆ LAN Hà Nội Thư ký khoa học Bộ môn
 - TRẦN THỊNH Hà Nội Trung tá - Dịch học - tư trợ
 - NGUYỄN TƯ TP. HCM Đại tá (nghỉ hưu). Bộ Công an
 - PHAN SỸ LAN Hà Nội Đại tá - NSUT - Đ.A.Q.Đ
LS. NGUYỄN DUY THANH Hà Nội Trung tá N.S.Đ.A - T.H.Q.Đ
 Tổng cục Chính trị.

HOÀNG XUÂN HÂN Hà Nội Trung tá N.S.Đ.A - T.H.Q.Đ
 Tổng cục Chính trị.

B. CÁC NHÀ NGOẠI CẢM

NGUYỄN KHẮC BẢY Hà Nội Qua luận xa 6 - chỉ mộ
 từ xa và đi thực địa.

DƯƠNG MẠNH HÙNG Hà Nội Qua mạch thái tổ - Tìm mộ
 đi thực địa - vẽ hình vong

NGUYỄN ĐỨC PHỤNG Hà Nội Tìm mộ từ xa ...

ÔNG HẰNG (Nguyễn Thị Thùy) Thái Bình Thờ mẫu và tướng quân
 Trịnh Quốc Oai - tìm mộ từ xa

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG Thanh Hóa Thờ mẫu - Nhập hồn

VŨ THỊ BẰNG Hải Dương Thờ mẫu - Nhập hồn

NGUYỄN THỊ HƯƠNG Quảng Bình Thờ mẫu - áp vong chỉ mộ...

NGUYỄN THỊ THẠO H. Phòng Thờ mẫu - Nhập hồn

NGUYỄN VĂN NHÀ TP.H.C.M Tìm mộ từ xa

NGÔ VĂN NAM Hà Nội Cảm xạ tìm mộ

VŨ MINH NGHĨA TP.H.C.M Thờ Bác Hồ và Liệt sĩ - nghe
 vong nói - đi thực địa.

C. CÁC NHÀ NGHIÊN CỨU VĂN HÓA PHƯƠNG ĐÔNG

NGUYỄN CUNG HÀ Hà Nội Phong thủy - Ngoại cảm tìm mộ

KHUƠNG VĂN THÌN Hà Nội Phong Thủy - Dịch học - chỉ mộ

ĐẶNG VŨ HANH Hà Nội Tử vi vận số - chỉ mộ

NGUYỄN ANH VŨ Hưng Yên Giải đoán quẻ thẻ - chỉ mộ

ĐỖ THANH HÒE Nam Định Dịch học - hỗ trợ
 tìm mộ Liệt sĩ

THẾ HỆ KẾ TỤC ...

Những khả năng đặc biệt - Các nhà ngoại cảm

HOÀNG THỊ THIÊM Hòa Bình Thờ Bác Hồ - Áp vong
 - đi thực địa

NGUYỄN HỮU MẪN Hà Nội Thờ mẫu - áp vong
 - đi thực địa

ĐIỀN THỊ THIÊN DUNG Hà Nội Thờ mẫu - áp vong
 - đi thực địa

VŨ THỊ THUỘC	Thái Bình	Thờ Phật - Thờ Mẫu - đi thực địa
LÊ TRUNG TUẤN	Hà Nam	Thờ Phật - Thờ liệt sĩ - đi thực địa
m NGUYỄN THỊ PHÚ	Thái Nguyên	Thờ vong Cậu và Cô - hỗ trợ thân nhân LS
ĐỖ THANH NHỤY	Thái Bình	Thờ Phật - Đi trực tiếp
NGUYỄN THỊ SINH	Hải Dương	Thờ Phật - Nhập vong
NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	Hải Phòng	Thờ Phật - Đi trực tiếp
VŨ THANH BÌNH	Nam Định	Thờ mẫu - hỗ trợ tìm mộ Liệt sĩ từ xa
ANH HỒNG (Nguyễn Thị Thanh)	Hà Nam	Áp vong tìm Liệt sĩ

GHI ƠN CÁC NHÀ TÀI TRỢ

TRONG 20 NĂM QUA ĐÃ GIÚP ĐỖ MÓN GIẢI QUYẾT NHIỀU KHÓ KHĂN KHÔNG ĐỂ VƯỢT QUA

1. Tập đoàn Mai Linh

- Ông Hồ Huy - Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông Hồ Chương - Tổng Giám đốc

2. Quỹ thiện tâm Telecom

3. Tổng Công ty Khí Việt Nam và Công ty CP DT và xây lắp khí, nhà máy ống Đường số 2 - khu Công nghiệp Phú Mỹ I, huyện Tân Thành tỉnh Đà Rịa - Vũng Tàu.

4. Văn Phòng ĐCD kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội

5. Ông Nguyễn Tử Đồng - 46 Thọ Xương - Hà Nội

6. Ông Lê Sơn Hà - Việt Kiều Mỹ

7. Ông Đoàn Quang Vinh - Tạp chí Teen

8. Lê Quốc Tiến - Hải Phòng

9. Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa - TP Hồ Chí Minh

10. Ông Nguyễn Đức Hoàn - Hà Nội

- 11. Ông Phạm Như Ngọc - Hà Nội
- 12. Ông Phạm Hùng Cường - NĐNA Hà Nội
- 13. Ông Lê Công Thành - Nhà điêu khắc - Hà Nội
- 14. Vũ Thanh Bích - Nam Định
- 15. Lưu Thị Yến Thanh - Công ty CP thực phẩm Hạ Long, TP. Hải Phòng.
- 16. Nguyễn Thị Hà - Công ty TNHH Sao Hà, TP. Hải Phòng
- 17. Nguyễn Thị Thanh - Công ty TNHH Thủy Sản Việt Trường, TP. Hải Phòng.

Và nhiều tấm lòng vàng khác, cùng một số người không cho biết danh tính mà chúng tôi không nêu hết trong danh sách.

Hà Nội, tháng 11 năm 2010

MỤC LỤC

Lời nói đầu.....	5
Đại tướng Võ Nguyên Giáp	
Cho ý kiến về Hội thảo.....	7
Nguyên Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu	
Thư gửi Hội thảo khoa học.....	8
Thiếu tướng - tiến sĩ Nguyễn Chu Phác	
Thư cùng lý giải biểu hiện của vong.....	10
Đại tá - nhà báo Hàn Thụy Vũ	
Sơ thảo Đề dẫn Hội thảo.....	18
Giáo sư - tiến sĩ Phan Anh (Giám đốc TTNCTNCN)	
* Tiềm năng con người nghiên cứu khai thác, một cách thật sự khoa học.....	31
* Bàn về thế giới “hữu hình”, “vô hình”	
Giáo sư - viện sĩ Đào Vọng Đức (Chủ tịch HĐKH - TTNCTNCN)	
* Tham luận tại Hội thảo.....	42
* Đại thống nhất lượng tử và triển vọng tìm hiểu thế giới huyền bí	
* Đối ngẫu lượng tử - nguyên lý nền tảng của thực tại.	
PGS - tiến sĩ Bùi Tiến Quý	
* Cách tiếp cận của Bộ môn Cận tâm lý là đáng tin cậy.....	68

Giáo sư Trần Văn Hà

- * Vong và vấn đề tâm linh ngoại cảm với việc
lý giải các hình thái biểu hiện của vong 79

Giáo sư - tiến sĩ Phan Thị Phi Phi

- * Sự tồn tại của vong nhìn nhận
dưới góc độ y sinh học..... 88

Giáo sư - tiến sĩ Lê Xuân Tú

- * Hiện tượng ngoại cảm..... 97

Giáo sư - tiến sĩ Nguyễn Ngọc Kha

- * Khả năng tiềm ẩn của con người
nhìn dưới góc độ sinh học..... 99

Giáo sư - tiến sĩ Đoàn Xuân Mượu

- * Bước vào thế giới vô hình..... 115
- * Trường năng lượng sinh học
- * Có sự sống vĩnh hằng sau cái chết
- * Nhìn nhận người vong qua nhiều cách thể hiện

PGS - tiến sĩ Nguyễn Đình Phư

- * Những hiện tượng phi vật lý
và việc phát triển KH sự sống..... 150

Kỹ sư Nguyễn Khắc Hữu

- * Vài suy nghĩ về những khả năng đặc biệt
và cách tiếp cận..... 162

PGS - tiến sĩ Bùi Ngọc Oánh

- * Những hiện tượng siêu tự nhiên
của con người dưới góc độ khoa học..... 167

Bác sĩ Trịnh Minh Tranh	
* Thế giới hữu hình - Vô hình	176
T.S Nguyễn Thị Hồng Nga (Ủy viên HĐKH TTNCNTNCN)	
* Một vài suy nghĩ về “tâm linh” nhìn từ góc độ tâm lý	183
GS - tiến sĩ Phan Đăng Nhật	
* Vấn đề tâm linh từ truyền thống đến hiện đại	187
GS - tiến sĩ Trịnh Xuân Thuận	
* Khoa học và Phật giáo trước ngã tư đường (trích)	199
Tiến sĩ - Đại đức Thích Nhật Từ	
* Về ngoại cảm và cõi âm	202
Nhà văn Xuân Cang	
* Bất tự hà lạc huyền bí và lý giải	213
Đồng Thị Bích Hương	
* Cõi vô hình – Sự thật và lý giải	227
BS. Dư Quang Châu	
* Kỹ thuật hiện đại phát triển lý giải được nhiều điều trước kia là huyền bí	233
T.S Nguyễn Ngọc Thạch	
* Thái cực hoa giáp - Cầu nối phong thủy truyền thống với triết học	249

Lê Thanh Diệu

- * Bản chất của “vong”, ảnh hưởng
của nó đối với cuộc sống con người

255

Cử nhân Nguyễn Thị Tuyết Mai (PGD TTNCNTNCN)

- * Chết chưa phải là hết

262

Trịnh Tố Long

- * Hồn vía - thêm một lời giải

268

Võ Thái Sơn

- * Đôi dòng suy nghĩ

273

Nhà giáo Quan Lệ Lan

- * Gọi hồn - nhập hồn

280

- * Một cuộc gặp gỡ âm dương

Đại tá - nhà báo Hàn Thụy Vũ

- * Trùng đũa và việc tìm mộ thất lạc

295

NNC Nguyễn Phúc Giác Hải

- * Nghiên cứu những vòng tròn ánh sáng và mối
liên hệ của chúng với thế giới tâm linh

307

Bộ môn Cận tâm lý

- * Ghi chép về cuộc tọa đàm với

Bà DR.MONIQUE SELIM

316

Tổ thư ký

- * Biên bản Hội thảo

323

HÀNH TRÌNH 20 NĂM TÌM HẢI CỐT LIỆT SĨ

329



TÂM BÌNH THẾ GIỚI BÌNH

Chia sẻ tài liệu tâm linh

Main Menu

RSS:

- [RSS - Posts](#)

TÌM KIẾM TRONG BLOG:

CHUYÊN MỤC

- [Chia sẻ](#)
- [Chuyện lạ](#)
- [Long mạch](#)
- [Ngoại cảm](#)
- [Power Point](#)
- [Sách nói](#)
- [Tâm Linh](#)
- [Tự giới thiệu](#)
- [Thủ thuật PC](#)

BÀI VIẾT MỚI

- [ĐI XEM ÁP VONG GỌI HỒN](#)
- [Tụng Chú đại bi có hình ảnh và phụ đề](#)
- [Bé Như Ý 9 tuổi thuyết pháp hay như Pháp Sư](#)
- [Nhân xét của thầy](#)

Huyền môn lược ký 1 (Sách nói mp3)

20/02/2012

☆☆☆☆☆ [Rate This](#)

Đây là sách nói Huyền môn lược ký 1 do chính tác giả NNC Nguyễn Thị Thanh Lan đọc. Bản quyền thuộc về tác giả và mọi hình thức sao chép phải ghi rõ nguồn gốc xuất xứ.

[Huyền môn lược ký 1.giới thiệu mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.1 mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.2 mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.3 mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.4 mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.5 mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.6 mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.7 mp3:](#)

[Huyền môn lược ký 1.8 mp3:](#)

chiase.wordpress.com